

A portrait of a man in a military uniform, wearing a red beret and several medals on his chest. He is wearing glasses and has a serious expression. The background is a plain, light-colored wall.

1 / 27

bé cuá mình lúc nào cũng chá biát đát quyán lái cáa tá quác và dân tác lên trên hát.

Dân tác Viát Nam, ngoài nháng điám áu viát ghá gám mà các dân tác khác trên thá giái không có, còn có nháng khuyết điám, hay nói huách tát ra là nháng thói xáu, mà các dân tác kia không thá nào sánh nái cho dù há có cá gáng hác hái hay bát chá cá chúng ta cách máy đái náa. Nháng thói xáu này giái thích tái sao ngá i Viát Nam mà chúng ta ván luôn luôn tá hào là thông minh xuát chúng đán nhá váy mà bây giá lái trá nên mát trong nháng dân tác lán bái, trám luân nhát thá giái, tính cho đán cuái thiên niên ká này.(1) Nháng thói xáu cáa ngá i mình thiát ra khá nhiáu, nhiáu hán mác bình tháng. Ngá i viát bài này chá gán lác và trình bày mát sá tính tiêu biáu đã gián tiáp hay trác tiáp đáng góp vào tình tráng đát nác Viát Nam ngày càng xáu, tiêu đái, các cáng đáng Viát Nam tái hái ngoái ngày càng tiáp tác chia rá, phân hoá táng nhá không bao giá hàn gán đác. Các thói xáu đó là: không tôn tráng sá thác và lá phái, khoe khoang và kiêu ngáo, cá cháp, đác tôn, ká thá, tàn ác, thiáu cao tháng và áa chái gác, phe đáng, thián cán, ganh ghét, thích làm vua làm chúa, không công tâm, không tôn tráng luát lá, cáp công cáa ngá i khác, áa nánh bá, táng bác, thích ăn hái lá, tham lam, không tôn tráng nguyên tác và giá giác, không tuân giá các cam kát... Nháng đán cháng vá xã hái và lách sá Viát Nam —cá á trong lán á ngoài nác— có thá giúp soi rái vào cái nguán và nháng góc ngách cáa các thói xáu nêu trên.

Không tôn tráng sá thác và lá phái: Lách sá dân tác Viát Nam do ngá i mình viát có nhiáu điám má há và không điát sá thác, nhá nháng chi tiát liên há tái nguán gác dân tác, vá các ván anh hùng, vá công cuác má mang bá cái, vá các lý do đáng sau viác cám đáo Cá Đác, vá các triáu đái nhà Nguyán Tây Sán và nhà Nguyán, và gán đây nhát là vá các chián tháng cáa Vua Quang Trung trá cá quân nhà Thanh xâm lác. (2) Nháng lái đán đái vá Ngá Triáu sau ngày 1-11-1963 cũng nhá nháng táp hái ký cáa các cáu Táng Đá Máu, Trán Văn Đôn, Nguyán Chánh Thi, Tôn Thát Đánh... (3) cũng là biáu hián cáa tính không tôn tráng sá thác cáa ngá i mình. Còn lách sá Viát Nam do Đáng Cáng Sán Viát Nam viát nên thì lái không há có láy mát phán mái cáa tính trung thác cán có trong pháng pháp sá hác, mà chá nhám phác vá mác đích tuyên truyán và tá tôn vinh cáa ngá i Cáng Sán Viát Nam. Gán nhá ngá i Viát nào á hái ngoái cũng chái bái Cáng sán, nháng há đã đác vá thăm quáng thì mát sá lái khen láy, khen đá Cáng sán, cát sao cho đác cá viác cáa mình và gia đình mình chá không há muán nói lên sá thác chút nào. (4) Khoe khoang và kiêu ngáo: Đào Duy Anh, khi viát vá dân tác Viát Nam, đác biát chú ý tái tính hay khoe khoang, trang hoàng bá ngoài, áa há danh cáa ngá i mình. Trán Tráng Kim cũng cho ráng ngá i Viát Nam hay khoe khoang và áa tráng hoàng bá ngoài, hiáu danh váng. (5) á nác ngoài, chúng ta ván tháng nghe nói tái sá thông minh và tài giái cáa ngá i Viát Nam, tiêu biáu là sá láng hác sinh và sinh viên hác giái, đáu cao tái các hác đáng Âu, Má, rái tá láy làm hí háng là dân tác mình number one. Bình tĩnh mà xét, điáu này cũng không có gì lá lám, vì có cá trăm triáu ngá i á Châu Âu, Châu Má đáu nháng báng cáp mà ngá i mình đã, đang và sá đáu, nháng há nào có xuát xoa hay khua chiáng, gá má gì đáu, mà chá im láng làm viác và thành công sau khi đã láy đác nháng báng cáp kia. (6) Đó là cháa ká tái câu hái mà ai cũng nhác tái là Mát ngá i Viát Nam thì váy, còn hai, ba hay nhiáu ngá i Viát Nam náa đáng chung vái nhau thì sao? Còn vá tính kiêu ngáo thì có lá không ai kiêu ngáo hán

dân tộc mình, kể cả dân Thiên Hoàng Nhật Bản và dân Con Trăn Trung Quốc. Theo lời Công Sơn Việt Nam (và ngay cả một số nhà ngụy quyền Quốc gia bị thua trận trên đất này), thì Việt Nam xưa là cái thung lũng hùng khi một mình đánh thắng hai kẻ thù là Trung Hoa và Mông Cổ tại Pháp, tại Nhật rồi tại Mỹ. Nhưng Công Sơn còn phô trương rằng giới lãnh đạo của họ là những bậc óc u vô tội, những đấng cao trí tuệ của loài người tiến bộ trên thế giới đã xuất thân mà đem xé nát ra hai cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ rồi lại sáng suốt "dắt giòng nòi" vào con đường xã hội chủ nghĩa. (7) Nên nhớ rằng kiểu ngụy là tính mà Ông Trăn ghét nhất, và cũng chính vì tội xấu này mà loài người hay bị Trăn phạt như u như t. Các thành Sodom và Gomorra (những kẻ lỗi trong Thánh Kinh Cựu Ước) đều đã bị Chúa Trăn tiêu huỷ chỉ vì dân chúng quá quá kiêu ngạo đến nỗi lo ăn chơi sa đọa và dâm loạn, bắt chấp những điều xấu của Thợ ng Đ. Còn xem dân tộc mình hiện đang bị nghèo đói, trầm luân, rên siết đêm ngày dưới ách Công Sơn thì biết ngay.

1. Công chấp và ngoan cố: Không ai công chấp và ngoan cố như dân ta. Cái gì của mình cũng là nhất, còn người ta là hàng bét. Họ đã tin là mình đúng rồi thì cứ bắt người khác phải theo cho bằng được; còn nếu sai thì vịn công chấp cái cho tại chỗ chứ không chịu nhận là mình sai. Vua Tự Đức không tin lời Nguyễn Trăn nói là dân mình bị lạc hậu so với Tây phương, tiếp tục nghe theo Tàu gọi các nước Âu Mỹ là Tây di, rồi khăng khăng ôm lấy chính sách bần quan, to công, để rồi cuối cùng dân tộc ta phải làm nô lệ cho thực dân Pháp. Hai thập niên 1950-60, Hồ Chí Minh và phe đảng ông, vì tin rằng muốn cho đất nước giàu mạnh thì cần hai miền Nam, Bắc chỉ có cách là đi theo con đường xã hội chủ nghĩa mà thôi nên đã nhất quyết dùng vũ lực buộc chính phủ và nhân dân Miền Nam Việt Nam phải theo con đường tự do dân chủ. Còn chính quyền Ngô Đình Diệm hiện đó thì vịn khăng khăng cho rằng các chính đảng khác, kể cả Việt Nam Quốc Dân Đảng và Đệ Việt, không có khả năng chống Công Sơn mình. Phe quân nhân sau đảo chánh 1-11-1963, vì quá tin vào khả năng mình, đã không để cho các nhà lãnh đạo dân số có công hiến quyên tại Miền Nam Việt Nam, cho dù họ có tài đức đến đâu. Công Sơn Việt Nam thì cho giáo điều của họ là hay nhất, không có lý thuyết chính trị nào hay hơn, kể cả bên xét lại Liên Xô và bên hiện đại hoá Trung Quốc. Ngay cả sau khi Liên Xô, với thánh công của Công Sơn thế giới và đội số bá chủ Công Sơn Việt Nam, đã sụp đổ cùng với khối Công Sơn Đông Âu hiện 1991, Công Sơn Việt Nam, dù biết rằng mình đã hoàn toàn sai trái, nhưng vẫn ngoan cố không chịu nhìn nhận điều này để sửa đổi chế độ cho dân tộc được như. Một số đảng viên đã ly khai công của họ -- như "hội chánh viên" Bùi Tín chống họ -- vẫn công nhận đấng cho rằng chỉ có giới lãnh đạo tại Hà Nội, chứ không phải là chủ nghĩa Công Sơn, đã sai lầm. Các công đảng Việt Nam tại hiện ngoại, tiêu biểu là tại Nam California, không ai nhận ai, miễn ai nỡ xé ng hùng, xé ng bá, làm cho công đảng đảng nát nát, chứ qua cũng chỉ là vì tính công chấp mà thôi.

2. Đức tôn: Người mình, nhất là các nhà lãnh đạo, thế nào có tính của đức tôn, tức là chủ mưu để quyên làm lãnh đạo hay chủ mưu lập chổ ghi nhận rằng không có ai ngoài họ có thể trị nước an dân. (8) Hồ Chí Minh vẫn thế nào nói với đám con nít: "Xưa các Vua Hùng có công dựng nước, nay Bác cháu ta có công giữ nước." (ý của họ Hồ là chính ông ta, chứ không phải là ai khác, mới là kẻ có công giữ nước.) (9) Chính vì công Tự ng Thế ng Nguyễn Văn Thiệu chủ mưu thế giới coi ông là người anh hùng duy nhất có khả năng giữ vững được Miền Nam Việt Nam

khái bá Cáng sán nuát sáng nên ông đã cá tình làm cho Quân Lác Viát Nam Cáng Hoà phái tan rã (cho thiát đúng vái câu après moi le déluge, nghĩa là náu tao mà xuáng ngôi rái thì tái bây chá còn có náu cá đám chìm trong bá khá), (10) rái lái ráng canh cho tái giá thá 25 mái giao quyán lái cho cáu Táng Dáng Văn Minh đá cho ông này, ván cũng không có tài kinh bang tá thá gì máy, chá còn káp đáu hàng Cáng sán mà thôi. (11) Trong các cáng đáng ngái Viát hái ngoái cũng váy, phám ngái không làm đác viác gì đá phác vá đáng háng thì cũng cháng thích ká khác làm đác viác cho cáng đáng đá nái bát hán mình. Thái đá này đã và đang là trá lác chính ngăn chán Viát Nam tián lên bát káp vái trào láu tián bá hián nay cáa thá giái. Ngái Cáng Sán trong náu cá, dù biát chác là há thua tài, tháp trí và bát lác, ván không cháu cháp nhán mát thá chá dân chá đa nguyên đá cho ngái Quác gia có cá hái đóng góp tài năng xây đáng đát náu cá.

3. Ká thá: Ngái Viát hái ngoái, nhát là tái Má, ván hay cái cháng ngái da tráng bán xá là ká thá cháng tác này ná. Nháng hãy suy gám ká mà xem thá ngái mình có mác bán há ká thá hay không, và bán há đó so vái ngái Má thì náng hay nhá hán. Ngái viát bài này nhá hái nhá, lúc còn đi hác, ván đác máy anh lán trong xóm đáy cho mát bài hát chám chác ngái Hoa kiáu -tháng đác gái là "các chú" di cá sang buôn bán làm ăn tái Viát Nam. Bài hát có câu: Si-noa là giáng bên Tàu, đá ra tháng Chát ăn toàn... trâu! Đái vái dân tác thiáu sá mián núi (nhá Rhadé, Tày, Má, Mán...), ngái mình không ngán ngái gái há là "mái," vái ý nghĩ ráng há là nháng giáng ngái kém văn minh hán ta đây. Dĩ nhiên là đái vái hai ông bán láng giáng Lào và Cám-Bát thì ngái Viát Nam lúc nào cũng ván tá coi là mình hán ngái ta mát bác, bát káp vá pháng dián nào. Lái nhá ngày xáa khi còn lính Má tái Viát Nam, nháng ngái đi làm sá Má hay phá ná kát hôn vái binh lính và sĩ quan Má ván còn bá coi là làm chuyán kém vinh đá hay thiáu đáo đác (vì ham tián mái làm), và con lai —dù lai Pháp hay lai Má— ván bá xá hái mình coi rá, náu không báo là khinh khi, gái là "đá láy Tây," "đá láy Má." (Chá bá vái thái nay, có chút dính dáng vá máu huyát hay hôn nhán vái ngái Má da tráng, ká tái là Anh, Pháp, Đác, Hà Lan, Gia Nã Đái, ý, Đan Mách, Na Uy, Thuá Đán, áo, Úc... thì lái là mát vinh đá lán lao!)

4. Tàn ác, thiáu cao tháng và áa chái gác: Thát ra, ngái Viát Nam mình không phái là mát cháng tác có bán tính tàn ác. Trong các vua đái Nhà Lý và Nhà Trán, nhá án háng tát đáp cáa Phát Giáo, nhiáu vá đã hát sác tháng dân và còn biát đem lòng tá bi, há xá cuá nhà Phát ra đá đáy dân biát ăn á cho có đáo đác, nhân tá. Vá mát tàn ác cáa ngái mình, sá sách còn ghi lái cách đái xá tàn báo cuá binh lính Nhà Nguyán đái quyán Táng Nguyán Huánh Đác lúc đang chinh phát Cao Mián (đái Vua Thiáu Trá). Cung cách Cáng sán Viát Nam đái xá vái tù binh Má trong tay há phái nói là tàn ác và tái tá cháng thua chỉ quân phiát Nhát hái Thá Chián II náa. (12) Ngái Má, tuy bá coi là ham mê tình dác mà ít chú tráng tái danh đá (kiáu Clinton) và chá nghĩ đán cá nhân mình, nháng lái giàu lòng tháng hái ká yáu kém hán há. Cháng hán, ngái Má, lúc đã trá nên giàu có, tháng dùng tián bác đá tháa đá làm viác tá thián, dù có khi chá đá mua danh. Và há ít khi muán đánh ká đã ngã ngáa, cho dù ká đó là Đác hay Nhát. Viát Nam mình thì khác: Ká tháng sá đánh, giát ngái thua cho tái cùng. Các ví đá trong lách sá gám có chuyán Trán Thá Đá giát hái tôn thát nhà Lý, chuyán Vua Gia Long cho đáo má Vua Quang Trung đá láy đáu lâu đài vào và xá tá ná Táng Bùi Thá Xuân cuá Tây Sán mát cách tàn

5. Phe đ̣ng ng: Không dân ṭc nào l̄i có tính phe đ̣ng h̄n nḡ̣i mình. Phe đ̣ng đây có nghĩa là ngoài mình ra, mình ch̄ lo cho v̄ con mình, bà con mình hay bè b̄n mình là h̄t, còn đ̣t n̄̄c thì c̄ k̄ m̄ nó, mūn ra sao thì ra. Đi u này đúng cho c̄ phe Qūc gia l̄n phe C̄ng s̄n, cho nên đ̣t n̄̄c mình m̄i mau chóng tàn m̄t nh̄ th̄ này. (13) John Paul Vann, C̄ v̄n Tr̄̄ng Vùng II Chīn thūt h̄i th̄p niên 1970, đã nḡ ý xa ḡn r̄ng "nḡ̣i Vīt Nam là nh̄ ng k̄ yêu th̄̄ng chan ch̄a nh̄t (th̄ gīi i)" (the Vietnamese are the greatest lovers), ý nói nḡ̣i mình ch̄ bīt yêu th̄̄ng, lo l̄ng cho s̄ an nguy c̄a quȳn thūc, thân b̄ng mà quên đi v̄n m̄nh chung c̄a đ̣t n̄̄c. Ngay c̄ lúc c̄n ph̄i lui quân (c̄ Dunkerque), sĩ quan và binh lính ta v̄n đ̄o b̄ng v̄ con làm cho cūc trīt thoái thêm ph̄n v̄̄ng v̄u, ch̄m ch̄p và dĩ nhiên là nhi u th̄̄ng vong. H̄i còn Vīt Nam C̄ng Hoà, cái trīt lý m̄t nḡ̣i làm quan, c̄ h̄ đ̄̄c nh̄ là trīt lý ph̄ bīn nh̄t và đ̄̄c nhi u nḡ̣i theo nh̄t. Ai cũng ch̄ T̄ng Th̄ng Dīm là gia đình tr̄, nh̄ng n̄u chính quȳn r̄i vào tay m̄t gia đình khác thì cũng th̄, có đi u là gia đình này có đ̄c tài và tham nh̄ng h̄n gia đình kia hay không mà thôi. Th̄i quân nhân c̄m quȳn ̄ Mīn Nam Vīt Nam thì ch̄ có ai trong đ̄ng ka-ki m̄i đ̄̄c trao quȳn cai tr̄ đ̣t n̄̄c. Quân đ̄i thì l̄i b̄ m̄t s̄ t̄̄ng lãnh coi nh̄ là tài s̄n riêng, đ̄ r̄i h̄ c̄ nhân danh t̄p th̄ Quân đ̄i mà ban phát c̄p b̄c hay ch̄c v̄ cho nh̄ng ai trung thành v̄i h̄. Th̄i C̄ng s̄n thì kh̄i nói r̄i, ch̄ có "Đ̄ng ta" là x̄ng đáng đ̄̄c ăn trên, nḡi tr̄c, làm giàu và cho con du h̄c (Đ̄ qūc) M̄ mà thôi! Th̄ h̄i m̄t khi đã m̄ c̄a cho dân ch̄ đa nguyên thì làm sao mà C̄ng s̄n có th̄ th̄c thi chính sách phe đ̄ng cho đ̄̄c?

5 / 27

đồng đội tôi áp lực, ra tranh các chức vụ dân cử...) hay đổu tôi vào văn hoá (cấp học bổng cho sinh viên Việt Nam, làm công tác bảo vệ môi trường...) mà chỉ thích làm sao hào sảng bề ngoài ra là tôi phải thu hút vào ngay, chứ không thể để ngâm vùi lâu được!

7. Ganh ghét và đố kỵ: Tôi sao ngộ ngĩnh Việt hội ngộ sau hơn hai thập niên sống lưu vong vẫn chỉ làm được có mấy mớ tiền viển vông (coi không được) là đem nộp cho Cộng Sản Việt Nam hơn mớ tiền đô-la mấy năm? Đó là những người mình không đoàn kết (trong tình đồng bào cũng như trong sách lược chung), mà chỉ nguỵ nhân tính trong này vẫn là lòng ganh ghét, đố kỵ nhau tận cùng, tận tỵ. (15) Đố kỵ với những người mình, trâu buồm ghét trâu ăn đã đành, những trâu ăn này lại còn ghét cay, ghét đồng bào ăn kia nữa mà là đáng nói! Mớ tiền ví dụ điển hình là với Còi họ Long An thì Đố kỵ họ Cộng Hoà và Miền Nam Việt Nam, tức là với phe cộng sản Bà Thiệu tranh đua buôn lưu với phe cộng sản Bà Khiêm, đôi bên đổu sự đồng đảng các lực lượng quân đội hùng hậu, kéo còi họ họ tận cùng hàng hoá um sùm trên đất. Những người viết bài này trộm nghĩ phe Cộng sản bên nhà cũng chẳng khác họ phe họ người trong lãnh vực này. Chỉ nhìn việc "Đồng bào" họ bỏ ngay và không tiếc xót "đồng bào công nhân" Võ Nguyên Giáp sau trốn đi biên phòng họ 1954, chỉ nhìn những cuộc thanh trừng nội bộ liên tiếp trong "Đồng bào" —mà Mớ Tiền Giỏi Phóng Miền Nam là nhân nhân "đáng thương" nhất— tôi hiểu chi mớ cộng Miền Nam Việt Nam đến nay thì đổ bể.

8. Thích làm vua, làm chúa: Cái này thì đã rõ tôi thì còn mấy ma quỷ dân Pháp kia, khi các quan cai trị Pháp nghiên cứu về dân tộc tính cộng sản người "An-nam" ta. Mớ tiền Tây mũi lõ —đồng bào họ là Toàn Quyền Pierre Pasquier— đã "phán" tận cùng rằng: Trong bụng mấy mớ tiền người An-nam đâu có mớ tiền ông quan. Câu nói này tuy hơi khắt khe nhưng cũng đã nói lên tính thích làm vua, làm chúa cộng sản người mình. Chính vì cái tính này mà người mình đâu có ai chịu phục ai. Bởi thế cho nên, nhìn quanh, nhìn quặt trong cộng đồng người gốc á châu-Thái Bình Dương họ người, chỉ có nhóm người Việt Nam mình là phải tận cùng xuyên suốt vì tranh chấp và kiên trì về quyền lãnh đạo, tức các trung tâm văn bút cho tất cả các ban đội di sản cộng đồng. Quý vị còn gì khi thấy cộng nh bên Mớ tiền tiền u bang hay nữa tiền u bang mà có tôi hai, ba ban đội di sản cộng đồng Việt Nam, trong khi đó xuất hiện hàng trăm hội đoàn, mà hầu hết các hội đoàn này chỉ có chức danh tên trong hội đồng quản trị mà thôi. Thậm chí có người đã cố gắng mớ tiền mình đồng đảng làm chức danh hội đoàn, ví dụ Việt và Mớ. Mà phải như các hội đoàn này có hoạt động gì ích quốc, lợi dân cho cam! Trái lại, nó chỉ hiện diện để người cộng mớ tiền đổ bộ lên để danh nghĩa cộng đồng đổ vào những âm mưu làm kinh tế hay chính trị riêng tư cộng sản họ.

9. Không công tâm: Không công tâm tức là tiền bạc, mà chuyện này thì xảy ra như cơm bữa tại Việt Nam dù đời tôi chỉ đến nào đi nữa. Con ông, cháu cha (phần đời trước) vẫn là phần nặng chêm cộng sản thì đời tôi. Vì không công tâm nên mớ tiền sinh ra nhân phe đảng và bè phái làm ung thối mớ tiền cấp chính quyền trong quá khứ cũng như hiện tại, bên này hay bên kia ví dụ năm 17 cũng vậy. Chính như tôi từng là có công tâm nên Cộng Trại Văn Hoang mớ tiền được mớ tiền làm đến Thủ Tướng và sau đó là Tổng Thủ tướng Việt Nam Cộng Hoà. Những người đáng tiếc cho vẫn nhân nhân là sống người

nhß cß không nhß u hß n sß ngón trên mßt bàn tay đã cßt hßt bßn ngón rßi! Bßnh không công tâm còn thß hißn qua cách vißt lách, tßng thußt, phê phán vß vißc và ghi chép lßch sß nßa. Đßc bißt vß cußc Chißn Tranh Vißt Nam, ngß i Vißt Nam, mßt mßc đß cao hß n ngß i Mß, thßng thißu công bßng khi kß lßi các sß kißn xßy ra. Nßu là mßt cßu quân nhân Nhßy Dù, Thuß Quân Lßc Chißn hay bß binh vißt vß mßt trßn đánh nào đó tßi Nam Vißt Nam, thành tích cßa đßn vß gßc cuß tác giß thßng đßc đß cao, trong khi thành tích cuß các đßn vß bßn lßi bß kín đáo dìm xußng hay có khi bß lß đi, không đß cßp gì tßi cß. (16) Lßi tßng thußt và vißt sß cßa Cßng sßn dĩ nhiên là còn tßi tß hß n nhßu, nghĩa là không đßm xßa gì tßi sß thßc mà hoàn toàn thiên vß nhßm mßc đích tuyên truyßn và đßc tôn phe Cßng sßn. Dĩ nhiên, mßt lý do khác cßa sß thß này là ngß i cßm bút cßa mình thßng thißu phßng pháp sß hßc và không hß đß ý tßi nguyên tßc vô tß trong tßng thußt báo chí.

10. Không tôn trọng luật lệ: Chính nhß tinh thßn thßng tôn luật pháp mà Mß Qußc, tuy chß mßi lßp qußc có hß n 200 năm, nay đã trß thành mßt siêu cßng giàu mßnh nhßt thß gißi. Nhßng Vißt Nam ta thì coi nhß không mßy ai bßn tâm đßn chuyßn phßi tôn trọng luật pháp. Đây là hßu quß tßt yßu cßa mßt qußc gia phßi trßi qua cß nghìn năm chinh chißn, hßt nßi thù đßn ngoßi xâm, hßu nhß không có lúc nào đßc an hßng thái bình đß lâu đß cßng cß hß thßng luật pháp chung cho đßt nßc. Đßt nßc Vißt Nam tuy mang tißng là đßc trung ßng tßp quyßn tß đßi Lý (thß kß thß 11-13) nhßng thißt sß trißu đình chß nßm đßc quyßn thu thuß và bßt lính qua trung gian mßt hß thßng làng xã khá vßng chßc. Phép vua thua lß làng, câu này vßa nói lên tính tß trß tß ngàn xßa cuß hß thßng làng xã Vißt Nam - vì trißu đình quá bßn bßu chinh chißn chßng ngoßi xâm và nßi thù — vßa nói lên sß lßng lßo cuß luật pháp qußc gia. Hay nói khác đi, Vißt Nam chß thißt sß có luật pháp qußc gia tß đßu thß kß 19 vßi Bß Lußt Gia Long, mßc dù, trên nguyên tßc, đßt nßc đã có luật pháp chung kß tß thßi Lê Thánh Tôn (thß kß thß 15) vßi Bß Lußt Hßng Đßc. Nói chung, ý thßc tôn trọng luật pháp cßa ngß i mình rßt thßp. Mßt phßn là vì khß năng truyßn thông yßu kém do tình trßng nghèo nàn lßc hßu, phßn khác do đßu óc sß quân và óc đßa phßng, làng xã còn nßng, phßn khác nßa do đßi sßng dân chúng hãy còn quá đßn gißn, chßa có nhßng nhu cßu phßc tßp cßa mßt dân tßc văn minh cao. Khi Cßng Sßn cßi đßu, cßi cß đßc cß hai mißn Nam Bßc thì hß lißn trß vß vßi tình trßng phân hoá sß quân cũ, nghĩa là mßi tßnh đßu có luật lß riêng đß áp đßng, có khi luật tßnh (do bí thß tßnh ßy đßng Cßng Sßn hành xß) còn đßc đßt trên cß luật pháp qußc gia, vßi đßng ý đß cho cán bß tßnh đß bß tham nhũng và có thß tuß tißn ăn hßi lß mà không cßn phßi trình báo cho trung ßng. Và rßi tình trßng vô luật pháp chß là mßt hßu quß tßt nhiên cßa tß nßn tham nhũng và hßi lß lan tràn, bßi vì lúc nào cũng thßy dißn ra cßnh "nén bßc đßm toßc tß gißy." Ngày nay, nhßng ai tßng vß Vißt Nam du lßch đßu nhìn nhßn rßng Vißt Nam không hß có luật lß giao thông. Hß đã ra đßng rßi thì mßnh ai nßy chßy, mßnh xe nào nßy đi, chßng nào tai nßn xßy ra thì cß chßi nhau inh ßi cß lên, ai to tißng hß n thì thßng, còn có bßi thßng thì cũng chß là vß vßt, qua loa mà thôi, chß yßu là xuýt xoa xin lßi. Cßp công cßa ngß i khác: Vì không có mßt hß tßng hay hßc thuyßt dân tßc cuß riêng mình, ngß i Vißt Nam rßt dß dàng tißp nhßn nhßng lußng tßng tßng tß bên ngoài. Vißt Nam đã du nhßp pß nào Khßng Giáo, Lão Giáo, Phßt Giáo, Cß-Đßc Giáo, chß nghĩa tß do dân chß Tây phßng, chß nghĩa duy vßt Mác-xít Lê-nin-nít, trißt hßc hißn sinh cùng vßi các trßng phái nghß thußt tß cß đißn và lßng mßn tßi ßn tßng và lßp thß. Ngß i mình còn ßa lßy các hßc thuyßt khác nhau cßa Trung Hoa và ßn Đß xßo nßu lßi rßi cho đó là công trình sáng tßo cßa mình, gßi các công trình đó là mßt hình thßc Vißt Nho hay Vißt Hßc. (17) Các sßn phßm kißn trúc hay âm nhßc cuß Vißt

Nam thißt ra đßu là nhßng bßn sao có thêm thßt cuß lßi xây cßt hay cách thß ca hát, nhßy múa cßa Trung Hoa và Chßm (Đßn Đß). (18) Các nhà cai trị thßc dân Pháp cũng tßng ghi nhßn rßng dân tßc Vißt Nam có tài bßt chßng, mà hß đã bßt chßng thì không phßi là sáng tßo mà chß là lßy cßa ngßi làm cßa mình thôi. Mßt tß đß đißn hình khác cuß thßi xßu này là tßt "cßp công cách mßng" khi Cßng Sßn tß vßngßc cho rßng chính hß là ngßi duy nhßt đi tiên phong trong phong trào đánh Pháp, đßi i Nhßt. Thißt sß thì nhßng đßng phái qußc gia khác nhß Vißt Nam Qußc Dân Đßng hay Đßi Vißt, hoßc các giáo phái nhß Cao Đài và Hoà Hßo cũng là nhßng thành phßn có công chßng Pháp, kháng Nhßt vßy. Chß có đßu là hß không giành đßc chính quyßn vào tay đß mà tha hß kß công vßi lßch sß nhß Cßng sßn đang làm.

Đßa nßnh bß, tßng bßc: Vì có máu kiêu ngßo thêm tính đßa làm quan (nhß đã kß trên), ngßi Vißt Nam thßng chß thích đßc kß khác nßnh bß, tßng bßc. Nhßng lßi nói thißt, nói thßng kißu Nguyßn Trßng Tß hay Phan Châu Trinh đß làm vua quan ta phßt ý. Sß chép rßng Vua Khßi Đßnh thích đßc các quan quß lßy, xßng tßng đßn nßi nhà vua đã cho thißt lßp cß mßt trißu đình ngay tßi Marseilles trong thßi gian có Hßi Chß Kinh Tß (Đßu Xßo) Đông Đßng thußc Pháp năm 1925. (19) Tßng Thßng Dißm cuß Mißn Nam Vißt Nam chß thích đßc nghe ngßi ta suy tôn Ngô Tßng Thßng. Nhßng hß Hß và Đßng Cßng Sßn Vißt Nam thì đß mßt mßc đß cao hßn nhißu. Đßm bßi bút và văn nô cuß Hß Chí Minh, đßng đßu là Tß Hßu (nhà thß mà sau làm đßn Phó Thßng Đßc Trách Đßi Bßc) vßi các phß tá nhß Xuân Dißu, Nguyßn Đình Thi, Hußnh Minh Sißng... lúc nào cũng sßn sàng làm thß, làm văn, làm nhßc, hßt mình ca tßng Bác và Đßng. Và cho dù Bác và Đßng có thßc sß xua đßy đßt nßc mình xußng bß vßc thßm, hß cũng không hß đßt lßi say sßa ca ngßi: Bác đßn tßng nhà thăm các cß già, cßm tay chúng con, Bác bßt nhßp bài ca kßt đoàn. —Tißng Hát Thành Phß Mang Tên Ngßi.

Thích ăn hßi lß: Đây là căn bßnh chung cßa phßn lßn các quan lßi và nhßng ngßi mà trong bßng lúc nào cũng có mßt ôßng quan. Bßnh phát trißn quá mßc bình thßng mßt khi nißm tin vào kß cßng và gißng mßi cuß đßt nßc tan rß. Tßi Mißn Nam Vißt Nam, sau khi chißm đßc Dinh Gia Long, phe đßo chánh Tßng Thßng Dißm chß tìm thßy chißc gißng gß và mßt giá sách trong phòng ngß cßa ông. Nhßng sau khi Tßng Thßng Thißu ra đi, ngßi ta tin rßng ông đã mang theo ra nßc ngoài nßu không phßi là cß tßn vàng thì cũng mßt sß lßn tài sßn tích luß đßc cß-kß cß các chßng mßc ngân hàng tßi Thuß Sĩ— sau 10 năm cßm quyßn. Các tßng lãnh đßi i quyßn ông tß Trßn Thißn Khiêm tßi Cao Văn Viên và Đßng Văn Quang cũng đßu đßc ngßi đßi nhßc nhß tßi nhß là nhßng tay tham nhßng lßn cßa chß đß. Các vß này vßn thßng coi chuyßn ăn hßi lß và tham nhßng là quyßn đßng nhßn cßa gißi lãnh đßo, nhßt là trong lúc đßt nßc đang có chißn tranh, bßn thân hß thì phßi vào sanh ra tß. Tß đß nhß Tßng Đß Cao Trí, mßt vß tßng rßt tài gißi (cß Patton) nhßng không sßch cßa Quân Lßc Vißt Nam Cßng Hoà, trong mßt phút cao hßng, tßng nói vßi báo chí ngoßi qußc rßng ông vßa đánh gißc vßa làm giàu, (ý nói ông có quyßn tham nhßng và buồn lßu qua vùng tam biên). Nhßng than ôi! Tham nhßng cß đó thì đâu có thßm béo gßi nßu so vßi các quan chßc Cßng sßn hißn đang toàn quyßn cai trị 75 trißu dân Vißt Nam (và mßt sß Vißt kißu yêu nßc đß hßi ngoßi)! Trên thßc tß, tình trßng tham nhßng và hßi lß Mißn Nam, phát sinh tß chißn tranh chßng Cßng, đã gia tăng vßi mßt nhßp đß khßng khißp sau khi Sài Gòn rßi vào tay Cßng sßn. Và tình trßng này đã lây lan mßnh lßt, làm ung thßi luôn cß chß đß Cßng sßn Mißn Bßc vßn bß kìm hßm trong kß lußt sßt cßa mßt nßc đßc tài, đßng trß (đang đßc hßt mßi tài nguyên vào cußc chißn tranh xâm lßc nßc khác) và quá nghèo nàn, không bißt lßy gì đß tham nhßng cho ra trò. (20) Dân chúng Mißn Nam Vißt Nam vßn cho rßng

ngày xưa vì chúng có các ông lớn ăn —mà phần lớn là ăn tiền công của M cho— nên dân còn đỡ đói khổ chút. Nay đời tràn ngập của thì nhiều hơn, ăn, mặc, nh, nh, ăn (mà lại chỉ ăn vào tiền mà hồi trước của ta dân chúng chỉ làm gì có tiền trong của Liên Xô hay Trung Quốc để xu ng đời dào nh, h, M, ch, a ph, b, c Mi, n Nam Vi, t Nam) nên đời của ta mới xác xơ đời này. May mà có Việt kiều h, ngo, i th, ng tình mới năm chính thức bơm vào trong nước kho ng 1 tỉ r, i đô-la chỉ không thì dân nghèo sẽ chết đói, r, i t, t, m, i đời ng, i giàu và cán bộ, đ, ng viên kh, nh kh, ng mua vé Air France h, ng t, i danh d, b, n, c ra đi sang đ, nh c, t, i Thu, Sĩ!

Tham lam: M, c dù lòng tham là bản tính chung Tr, i ban cho loài ng, i không phân biệt ch, ng t, c, ng, i Vi, t Nam đ, c biệt tham hơn ng, i khác vì đau khổ và thi, u th, n nhi, u quá. Lòng tham này bi, u hi, n trong cách buôn bán l, a đ, o, làm hàng gi, và ch, t đ, u l, t da, không phân biệt ph, i trái và không k, chi đ, n chuy, n l, u nhân tình đ, ngày sau h, o t, ng ki, n. Kinh nghiệm thực tế cho thấy, ng, i Vi, t g, c Hoa, tuy cũng tham lam ch, ch, ng ph, i là không, trong buôn bán v, n t, ra thi, t thà và gi, gìn ch, tín h, n là ng, i Vi, t chính tông c, a mình. C, ng S, n, tuy t, x, ng mình là vì giai c, p vô s, n mà chi, n đ, u, l, i đ, c biệt bóc l, t đám dân vô s, n cô th, và xô đ, y con ng, i vào ch, tham lam vô cùng, vô t, n. C, đi v, Vi, t Nam du l, ch m, t vòng thì biệt li, n: Bà con, h, hàng gì mà cho tiền ít thì h, n gi, n, nói x, , nói xiêng; đ, a ph, ng thanh l, ch gì mà qua c, u kh, cũng ph, i tr, ti, n; khách s, n t, i tân c, nào mà giá l, i đ, t h, n c, bên M; "núm ru, t ngàn đ, m" gì mà h, đi thăm thú n, i đầu thì cũng b, đ, ng bào ru, t th, t ch, t ti, n g, p đôi... Ai cũng ng, m ngùi khi th, y c, nh hoàng cung và các lăng t, m t, i c, đô Hu, tiêu đ, u, hoang ph, m, c đ, u đây là m, t trong các đ, m du l, ch hái ra tiền nhi, u nh, t n, c. Ai có ng, đầu r, ng T, ch, c Giáo đ, c, Khoa h, c và Văn hoá Liên Hi, p Qu, c (UNESCO) đã c, p cho nhà c, m quy, n C, ng s, n Vi, t Nam h, ng tri, u M, kim đ, trùng tu di tích này, nh, ng h, c đ, v, y, m, t ph, n vì tiền đó đã b, h, chia chác nhau ăn c, r, i, ph, n khác vì h, có thâm ý t, o c, nh tang th, ng đ, ng g, i lòng xúc c, m c, a du khách, mà chung quy cũng ch, là đ, moi tiền thêm mà thôi!

Không tôn trọng nguyên tắc và giới giới: Ng, i Vi, t Nam t, ra r, t thích nghi th, c và ki, u cách, nh, ng l, i không ch, u tuân th, m, t nguyên tắc nh, t đ, nh nào làm chu, n c, . T, l, cúng ông bà ngày T, t cho t, i l, cúng th, n hoàng hay l, h, i, l, c, i... m, i mi, n đ, u theo m, t nghi th, c riêng, không ai ch, u ai là chu, n m, c. R, i c, th, tam sao thất b, n, đ, n đ, i nay m, i khi có l, l, c gì thì m, nh ai n, y làm, m, i nhìn thì cũng na ná nh, nh, u, l, i g, n m, i biệt là không n, i nào hành l, gi, ng nh, n, i nào c, . Theo m, t bài vi, t c, a c, u T, ng Ngô Quang Tr, ng, h, i tháng Ba năm 1975, các đ, n v, thu, c Vùng I Chi, n Thu, t đã ph, i rút b, Hu, ch, vì ph, i tuân th, nguyên tắc thi hành tr, c, khi, u n, i sau, c, a Quân Đ, i, trong khi đó v, t, ng t, l, nh là T, ng Th, ng Thi, u thì l, i không tuân gi, nguyên tắc tr, c sau nh, m, t khi ban l, nh: chi, u thì l, nh ph, i gi, Hu, , sáng thì l, nh ph, i b, Hu, , làm cho lòng quân r, i lo, n đ, n t, i chuy, n m, t Vùng I r, i m, t n, c luôn. (21) C, ng S, n cũng v, y, đã có l, nh c, a trung, ng r, i, nh, ng các t, nh y v, n tu, ti, n ra ph, n l, nh ho, c ra thêm l, nh khác, nh, t là lúc c, n đánh thêm m, t đ, t thu, n, a vào nh, ng nhà đ, u t, ngo, i qu, c l, ng, t, i làm ăn t, i Vi, t Nam. Còn chuy, n không tuân th, gi, giới thì ai cũng biệt là ng, i mình ch, ng h, có khái niệm nào đ, ng đ, n v, thì gi, , vì th, m, i có th, gi, cao su. C, ch, u khó đi đ, m, t phiên h, p c, ng đ, ng hay đi ăn m, t đám c, i nào thì quý v, đ, biệt. Gi, hành l, trên gi, y t, là 9 gi, sáng hay 5 gi, chi, u thì c, y nh, r, ng là ph, i đ, i mãi đ, n 11 gi, tr, a hay 7 gi, t, i m, i nói t, i chuy, n khai m, c đ, c, r, i r, à, ê a mãi t, i quá ng, hay tu, t gì đó (9 gi, t, i) m, i th, c s, đi vào tr, ng tâm bu, i l, . Đi, u có v, khó hi, u là h, u h, t các quan khách Vi, t Nam này bình th, ng, khi đi làm s, M, đ, lãnh l, ng, thì l, i r, t hi, m khi th, y có ai dám th, m, o hi, m đ, n m, t supervisor đi làm tr, gi, !

Không tuân giữ các cam kết: Thối bại hay không tuân giữ các cam kết cũng là một trong các thói xấu mà người Việt mình mắc phải. Các chính trị gia thời chế độ Cộng Hoà Miền Nam đã thoái bại vì tình trạng bủn xỉn lúc đó, tuy có dân chúng ủng hộ dân chúng đúng mức, cho nên công tri khó có dịp để trình bày trước công chúng. Chính quyền Cộng sản bấy giờ tại Việt Nam thì hoàn toàn không hề bận tâm đến chuyện phải giữ lời hứa với ai, vì có công tri nào có thể quyên huy được đâu mà họ phải ngại? Chuyện như thế này họ đã làm ngay sau khi họ "giải phóng" được Miền Nam và đưa hàng trăm ngàn quân nhân, viên chức, thành viên các đảng phái đối nghịch về quê hương đi "học tập cải tạo" từ 1 tháng tới 10 ngày. Các con số 1 tháng hay 10 ngày này sau cùng đã biến thành 5 năm, 10 năm, 15 năm hay lâu hơn nữa, bởi vì toàn thể Miền Nam Việt Nam đã biến nhà cầm quyền Hà Nội trình trình lên những gì trong "cải tạo ban đầu lâu dài" (22) của cuộc "hoà hợp, hoà giải dân tộc" mà họ đã không ngừng công bố và cam kết ở phía bên kia như để nghe theo mà buông súng đầu hàng cho họ.

Trên đây mới chỉ là 18 trong vô số những thói xấu mà người Việt trong cũng như ngoài nước hiện đang mắc phải. Có thể một số quý vị sẽ cảm thấy bàng hoàng vì không tin là cái dân tộc của chính mình mà lại mang nhiều khuyết điểm trong đó để làm những điều như vậy. Để quý vị có thêm công số, người Việt xin đưa ra một số nguyên do đã đưa đẩy con người Việt Nam, biến máu và thịt, trong cũng như ngoài nước, đến cuộc khủng hoảng đạo đức và xã hội như hiện nay: Vì nỗi chiềm và nỗi xâm lấn miền trong suốt chiều dài của lịch sử, dân tộc Việt Nam luôn luôn phải đấu tranh trong tình trạng nghi ngờ, giận dữ và thù hận. Cái đạo đức của một dân tộc hiện hoà nhập biến thành dân tộc như bé nào đó trên mặt hồ ở Thái Bình Dương nào đó thì thật khó có công hội phát triển trong dân tộc mình. Điều này cũng tương tự như hoàn cảnh như một đứa bé phải sống trong bối cảnh một gia đình đầy những sự lạm dụng (abuse) và bạo lực (violence). Do lâm trận hoài trong chiến tranh, người Việt Nam có thể là những chiến sĩ tài giỏi nhất thế giới, nhưng đồng thời cũng có thể là những con người ít thu nhận ánh sáng và đức độ nhất. Cần xem cách quân ta hành xử với người Chăm trước đây hay người Miên sau này (mà sách còn ghi lại) thì biết. Điều này cũng có thể giải thích phần nào sự tàn ác mà Cộng sản vốn thường dành cho các tù binh trong tay họ, cho dù đó là người (Miền Nam) đồng chủng tộc với họ hay người Mông Chăm, Mui, Mạ, Mạ, Mạ.

a. Chiến tranh triền miên và tiêu hao, cộng thêm với những năm tháng bị xích xiềng nô lệ và làm cho người Việt Nam bị phân hoá (dân Bắc, dân Trung, dân Nam; Quảng Nam hay cái, Quảng Ngãi hay lo, Bình Định so đo, Thừa Thiên tiếp tục...) và làm cho quyền lực của chính quyền trung ương khó để đưa ra những quyết định và tạo ra tình trạng phép vua thua làng như đã nói, một tình trạng thì chế độ hay ho gì nữa ta xét với một quyền lực quí giá, vì nó đưa ra những số quân (thời tiền Đinh) và tinh u (thời Cộng Sản). Điều này cũng giải thích tại sao dân tộc Việt Nam là một trong các dân tộc ít được chính quyền (do họ bận lên học không) chăm lo, phục vụ nhất trong lịch sử nhân loại. Mọi quan hệ đối tượng như gia đình và nhân dân Việt Nam là bên này chỉ chăm chú bên kia phải đóng thuế và đi lính cho mình, chỉ bên này chế độ họ phải lo lắng, phục vụ cho bên kia như quan hệ giữa chính quyền và dân chúng tại các nước khác trên thế giới mà người Việt hiện nay đã may mắn có dịp nhìn thấy và học hỏi.

b. Chiến tranh và "đội đội" liên tiếp cũng tạo nên trong tâm lý người Việt Nam những diều thái quá không hay khác như không cha không chúa, hoài nghi, lo lắng, tích luỹ, dè bẻo đáng, không khoan nhượng và tha thứ, nhút nhát, chại đá, sống cuống sống vội, vá vúi, cẩu thả, tu tiếu, bợ bợ, tham lam, hèn quân hèn quan, vô luật pháp, vô đạo đức... Đứng trước những biến cố này, các vua, chúa ta một khi đã chiến thắng khác thường không may khi hành xử cho cao thường mà chỉ lo trả thù, đôi khi khá hèn hèn. Họ chỉ làm như là không hề biết tới cái đạo lý của các hiền sĩ từ Đông sang Tây là không đánh kẻ ngã ngựa. Diều này giống thích thú sao Công Sơn Việt Nam đã công khai hành hạ và ngấm ngấm giết hại hàng trăm ngàn tù nhân chính trị Việt Nam Công Hoà qua chính sách giết nhân giống nghĩa "hết sạch cỏ cỏ" mà họ luôn miệng huênh hoang là "khoan hồng nhân đạo" (nhất thì giết!) Quý vị họ cũng thừa biết, về phía dân tộc M, về phía có 200 năm văn hiến, kẻ thù (phe Miền Bắc) đã đi xa ra sao về người bị (phe Miền Nam) sau cuộc Nội Chiến 1861-1865.

c. Xét riêng về Miền Nam Việt Nam, những đạo lý dân tộc cũng đã suy sụp theo thời gian và tuột xuống nấc nấc trôi. Thời Đế Quốc Công Hoà, chính quyền của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, tuy bề ngoài đẹp (và nhất là người Mỹ) gán cho là gia đình trị và đàn áp tôn giáo, về cái thanh bình, an lạc và kềm chế của nó mà suốt quãng đời còn lại sau này dân chúng Miền Nam Việt Nam không còn tìm thấy đâu nữa. Thời Đế Quốc Chánh và Tổng Lãnh sự quy, đạo đức bắt đầu đi xuống và họ lo đã thấy lỗ mãng về họ những triu binh lính M tràn vào các thành thị và thôn làng Việt Nam, (cho dù về sự mất mát của họ về đời mình). Thời Đế Quốc Công Hoà, khi mãnh lực của đạo đô-la M bắt đầu áp dụng luân lý khác kẻ á Đông —về còn đâu đó Miền Việt Nam sau chiến tranh, họ quan — các tầng lớp tham tài bất nghĩa, giàu bợ bợ, sang bợ bợ, vớt giá leo thang, bắt dặt quan thầy, đi đi, ăn cướp (đó M trước, đó bợ bợ sau rồi thì đi nhà), ăn cướp đua đòi, sống thác loạn... bắt đầu hoành hành, gây đau khổ cho gia đình và làm rối loạn trật tự gia. Về cộng đồng tham những gia tăng theo đà chiến tranh tàn khốc của về những khủng hoảng kinh tế triền miên vì tiền Việt M, khi trị, khi sụt (thời Tổng Ngô, thời Tiền sĩ Hộ, thời thu thuế giá gia tăng, thời thu thuế kim cương...), luật pháp quốc gia và đạo đức dân tộc coi như trật tự kinh hoàng. Những cũng chừa đời này, vì về còn có những giống sáng xa xa và lời như một Thời Tổng Trần Văn Hộ những khiếm, một nhà văn hoá Mai Thụ Truy tâm huyết của về những Thời, nhì Chinh, tam Thanh, thì Tổng là bọn những sống (và giống) trong Quân Đội. Cho đời đời Công Sơn những thì vũ trụ mới thì tất cả sụp đổ hoàn toàn trên đầu dân chúng Miền Nam Việt Nam.

Đứng trước thích cho sự băng hoại và tan rã hoàn toàn cuộc xã hội Việt Nam hiện nay dưới ách thống trị mê muội và điên cuồng của Công Sơn, chúng ta xét tới các nguyên do sau:

Người bình dân Việt Nam, về không phải là những trí thức gia có chí sâu và những tín đồ có đức tin vững vàng, đâu có khuynh hướng tin rằng Ông Trời không có thì tội hoặc không có một, vì làm lành như Việt Nam Công Hoà là bợ bợ Thờ Giết Trời Do và những bọn Đạo đức mình M rở ra sự và bợ bợ, trong khi làm ác như Công Sơn về không hề bợ bợ trả thù mà lại còn đổ tội vạ thân phỉ da, thẳng quan tiền chực, giàu có bọn bợ bợ, năm thế bợ bợ thiếp, kẻ họ về họ, tiền hô họ về, tiền trả về bợ bợ, ăn trên người trả, miệng hét ra lửa, tay chân nắm quyền, Việt kiêu [về yêu nước về] sống sống, tiền gởi Thợ Sĩ, con họ Huê K... Họ Thời Đạo (Ông Trời) đã chết thì

con người được phép làm mà không sợ bị ai xét đoán, trình bày. (23) Người Việt Nam ngày nay được tin do làm mà đi u thát được và đoán hậu u vì, qua cuộc đời đời và qua, lúc người trung mà nán cháng há có tiền xuáng pháng gì cả. (24) Hơn nữa, chế độ kinh tế Cộng Sản là vô thần và bách hại tôn giáo, nhưng, cho tới nay, chế độ có vẻ thần thánh nào (mà các tôn giáo vẫn cho là linh thiêng lắm) để quyán năng để ra tay trình bày (báng...) để cho dân chúng mà mất ra. Sự thực thì chế độ có tôn giáo mà có thể cung cấp một thể luật pháp để thi hành và vĩnh cửu để chặn giữ người để làm lành, lánh đời, cũng như chế độ có sự hián hậu u của một Đáng Chí Tôn mà có công cả để niềm tin của nhân loại và vẻ đẹp và hình phạt và vẻ ngày phán xét cuối cùng. (25) Cũng xem cái gọi là cái mà nán cá Má: May mà tôn giáo (mà đời đời là các nhà thờ) bên này vẫn còn mạnh mẽ như không thì luân lý của dân Má ngày nay đã đi đáng rồi (mà dù hián nay tiến bộ và tình đời đang thể hiện phong, trên chế độ đời).

Tâm lý tuy vậy đã xô đẩy dân tộc Việt Nam tới chế độ ngày càng xa rời đời lý và tiến bộ đến tận cùng. Thông thường, nếu một người có chút hy vọng vào cuộc sống thì người đó, dù sao, vẫn e dè hay miễn cưỡng khi phải phạm tội, vì họ vẫn còn hy vọng vào sự thanh khiết trong đời. Người công li, người tuy vậy có một lý do để biện minh cho những hành động vô luân, ác độc của mình, bởi vì, theo họ, trách nhiệm với tội ác thuộc về kẻ khác, nhất là những kẻ đã làm cho đời họ trở nên tuy vậy, mà trong trình độ này là những lãnh tụ Cộng sản bất tài và vô đạo đức đang thống trị đất nước. Phần lớn dân chúng Việt Nam hiện nay đều mang tâm lý tuy vậy, không hề tin tưởng gì vào tương lai đất nước hay vào những mặt tốt đẹp như đạo đức, danh dự, trách nhiệm... mà miễn ai náy tìm cách để gia đình, con cái mau mau chạy ra nước ngoài (nhất là sang Má, dĩ nhiên rồi!) qua người chủ nhà, du học, hay theo các dián hôn phu, hôn thê, hôn phu... Và phần lớn sự nguái còn lại của Việt Nam đều là những kẻ, hoặc không có phẩm giá tiến hay cả hai nào để biến nước ra đi, hoặc là vì họ đang có thể là thể lực và tiến bộ để có thể là đời tình trạng tuy vậy của người khác mà cũng quyán hành và làm giàu thêm.

Những giáo dục của Cộng Sản Việt Nam coi như sụp đổ hoàn toàn vì tiến bộ cũng không để xây dựng trình độ, lập và nâng đỡ hậu sinh nghèo (vẫn chỉ má đời đã sống trong tình trạng kinh tế suy sụp hiện nay) mà tình nghĩa thầy trò cũng mất rồi. Thời tình mà nói, hiện nay một số các tổ chức từ thiện từ thiện đang phải vì Việt Nam lo xây dựng trình độ, lập cho con em đi học, bởi vì chính quyền Cộng sản trong nước, có lẽ vì tham những nhu cầu nên máp quá, tới ngày chế độ biến mất mà ăn thôi, chế độ không sao để đẩy lùi mà lo cho dân nghèo (theo đúng định nghĩa mà Đáng đã huán hoang từ năm 1932), cho dù dân nghèo đó là chính là các em nhiáng của công cả "Bác Hồ kính yêu" thuá nào. Trong khi đó, một số không như các giáo viên trong nước, nhân danh nghèo đói, lại đang trình khai lệ thói bất học trò của mình phải đóng tiền để học riêng tại nhà mình (vẫn có phải kèm cặp thêm cho mau giỏi), nếu trò nào, nghèo quá, không đến học thì trình bày trừ nợ. Về lẽ, các trình độ của Cộng Sản không hề dáy cho trẻ em và được dác, thể là luân lý (như kiểu "luân lý giáo khoa thư" mà các công nhân váng bên này vẫn ngày đêm như trình bày, tiến bộ) mà chế độ yáng chính trị, vẻ lòng hận thù (giai cấp) và vẻ lý thuyết cộng sản, thể là một hình thức công dân giáo dục (civics) nào đó. Ngay sau "giái phóng," một giáo viên Miền Bắc thuác loái con ông cháu cha vào dáy học các trình độ Miền Nam Việt Nam đã phải thát lên: Ôi! Sao mà hậu học trong Nam này lại là lệ phép và hậu giáo dục đến thế! Chế độ và hậu sinh Miền Bắc (xã hội chế nghĩa), vẻ vô lễ lại vẻ dát như bò! (26)

d. Chá nghĩa vát chát, mãnh lác kim tián và náp sáng thá háng kiáu Má (má Cáng Sán đá hoan há rác vào nhá mát cáu tinh cho nán kinh tá thái ráa cáa há) đáng hoành hành đá đái tái Viát Nam nhá cá nháng đát thám viáng (đá đáo Cá Chi) cáa du khách ngoái quác cáng vái các chuyán vá thám quá háng liên tiáp và gái tián vá Viát Nam át cáa Viát kiáu hái ngoái (má sá đách là Viát kiáu tá Má, ká đán theo thá tá là Ca-na-đa, Anh, Pháp, Bá, Hoá Lan, Úc, ý, Đác (bát đáu hái káo), Nhát Bán (cáng hái káo), Nam Hàn (káo hán chát náa), rái mái tái các lân bang, các hái đáo Thái Bình Dáng và Phi Châu). (27) Tá chá tranh sáng, nháng thành phán giàu cá không máy háp pháp nhá thái thá hán mang hián nay (nhá thành phán đáng viên, cán bá cáng sán, dân đáu cá tích trá, mánch mung...) lái đáng tranh sáng, tác là làm sao cho cuác sáng cáa cá nhân mình, gia đánh mình và phe đáng cáa mình ngày mát trán đáy khoái lác hán, bát ká quác gia háng vong. Trong khi nái lác (đáo đác làm ngái) thì không cá , mà ngoái cháng (đá-la và náp sáng háng thá) thì lái quá mánch, hái làm sao dân tác Viát Nam cháng nái đá khái bá trám luân, băng hoái và tá tá tián đán chá điát vong?

e. Sáng gian lán, láa đáo lâu thành quen, và thói xáu này đán đán đi vào cái vá thác cáa dân tác, hay nói cách khác là nháp tâm, tác là hái nháp vào tâm tình dân tác. Tái nghiáp cho dân Viát Nam thuác thá há hián nay á chá là há không há biát là mình đáng ngày càng xa rái cái nguán đáo đác mà mái đái ông, đái cha cáa há ván còn cá đá. Há vào làm viác nái đáu thì phái lo ăn cáp thì giá, nguyên vát liáu và cá tián bác (khi cá cá hái thát kát) đá đác no đá, vì nhà nác hay xí nghiáp chá cá thá cung cáp cho há đáng láng chát đái. Là dân buôn bán, cho dù là bán thuác Tây —trên nguyên tác là đá cáu nhân đá thá— nháng ngoái ta ván phái áp đáng mái thá đán láng gát khách hàng mái mong giàu cá. Câu chuyán ngángôn vá đáo đác nhan đá Cái Cán Thuá Ngán mà ngày xáa ván tháy đáng đáy tái các hác đáng đá cánh giác con ngái phái làm ăn và sáng cho láng thián thì ngày nay không há đác nhác nhá đán. Ngày xáa thì chá cá Hoa kiáu Chá Lán chuyên làm đá giá máo đá tranh tháng, ngày nay ngoái Viát mình đáng nhá đá trá thành sá phá trong nháng ngón nghá làm đá giá đá láng gát đáng bào mình. (Chá đám bán ra nác ngoái, ai mà thám mua?) Trong nác, vì cá nán Cáng sán, mái đánh phái ra nông nái. Nháng tái sao bán chát cáa ngoái Viát đánh cá tái các nác ván mình á hái ngoái lái cáng ván không khá hán "khác ruát quá nhà"cáa mình vá mát đáo đác? Xin tháa:

Mát hác giángái Pháp mà ngoái viát bài này không nhá rõ tên, khi viát vá dân tác Viát Nam, cáng ý khen ráng ngoái Viát Nam cá biát tài háp thá và đáng hoá nháng cái hay, cái đáp cáa các nán ván mình thá giái do tình cá lách sá đác mang đán Viát Nam. Thiát ra thì ông đá quá khen. Ngoái mình quá cá tài đá, nháng lái chá háp thá nháng cái đá, cái xáu cáa nác ngoái đá làm thành sán phám cáa mình, vì cái đá, cái xáu lúc nào cũng đá nuát hán là cái hay, cái đáp ván đòi hái nhiáu hy sinh, khác ká mà con ngái nói chung khó cá thá cá đác. (28) Ngoái trá thá há trá cáa ngoái Viát hái ngoái đác sinh ra, lán lên và đác giáo đác y hát nhá ngoái bán xá, các thá há phá huynh đá trác đá cá khuyán háng háp thá nháng cái xáu cáa nác ngoái, mà trác hát là thói háng thá. Khi cái chá tráng háng thá nái ngoái Viát táng bán nác ra đi vì lý táng Tá do mà gia tăng thì phái biát ráng há đáng ngày càng xa rái lý táng Tá do và cái nguán đáo đác cuá dân tác, vì há không còn tâm trí và thì giá đáu mà tranh đáu cho Tá do náa!

Rái tá đó sinh ra bánh trác lái (hay nhân danh mát lý táng nào đó để ngá lác quyền mà làm giàu cho mình), tranh giành, láng gát và khoe khoang thành tích là nháng tai háa đang liên tác giáng vào tình đoàn kát trong các cáng đáng ngái Viát hái ngoái.

Mang nháng nhiáu mác cám cuá ká chián bái khi đát chân đán xángái đá tiáp tác cuác sáng láu vong, nháng ngái Viát Nam táng gán bó vái Viát Nam Cáng Hoá thuá xáa, nhát là nháng ngái có ít nhiáu trách nhiám trong Chián Tranh Viát Nam, đá có khuynh háng cháy tái báng cách đá lái cho nhau, rõ nét nhát là qua háng loát hái ký do các cáu táng lãnh viát vá cuác đáo chánh Táng Tháng Diám, vá cuác chián đáu cháng Cáng không thành sau đó, vá vai trò và trách nhiám cáa há, ván ván và ván ván. Rát ít ngái có can đám và đá kháng khái tá nhìn nhán là "tôi làm tôi mát nác," (29) trong khi đó mát sá nhà lãnh đáo trác đây cáa Mián Nam Viát Nam lái còn má háng nghĩ tái chuyán Cáng sán có thá triáu vái há vá cho mát giái pháp háu hoà háp hoà giái dân tác nào đó! Nháng vá này tháng lái đáng nháng cuác háp mát vái bán bè và thuác há xáa đá nay thá ra mát quá bóng, mai giáng lên mát tiáng chuông thăm dò đáng chào mái sáng há cáa đáng háng, nháng tháng thì chá nhán đác nháng lái phán đái, chá trích, chám biám chua cay, có khi còn có tính cách xúc phám náa. (30) Ngác cá lái, mát sá không nhá khác lái trá nên tiêu các vì không còn đác háng nháng đác quyán, đác lái, lên voi xuáng chó nhá ngày xáa. Có khi, vì quá tiêu các, há đám ra phân biát ká cháy trác vái ngái cháy sau, ká tá Cáng sán vái ngái bá nhiám sá cháy ra nác ngoài sám. Đó cũng chính là mám máng gây chia rá, bát an âám á khôn nguôi trong cáng đáng nguôi Viát tá nán á hái ngoái hián nay.

Nhá đác háng các quyán tá do ráng rãi nái nháng đát nác thiát sá dân chá, nhiáu ngái Viát láu vong đám ra quá trán trong nháng lái chá trích và luán tái nháng ngái không cùng ý kián vái mình mà, oái oăm thay, phán lán lái là các chián háu cũ cáa mình. Thông qua tá do báo chí và nhá vào chi phí in án khá rá tái hái ngoái, có tái háng ngàn tá báo Viát ngá đang láu hành trên kháp thá giái tá do. (á đây không nói tái sách vá vái hàng ngàn hái ký, truyán ngán, truyán dài, kháo luán, dián tá ... mà phán nhiáu là đác viát tuá háng chá không đáa theo mát pháng pháp hán hoi.) Điáu đáng buán là chá có mát sá rát ít trong các tá báo này làm đúng thiên chác thông tin, nghá luán hay văn hoá, còn phán nhiáu chá chuyán chái bái nhau, có khi còn lái cá tông chi, há hàng đái thá ra mà chái. (31) Bái vì, nháng ngái ta tháng nói, xem văn, biát ngái, chúng ta chá cán xem cung cách ngái Viát Nam mình (dĩ nhiên là ngái á hái ngoái, chá trong nác hián nay thì làm gì có tá do ngôn luán mà đòi cám bút) viát lách ra làm sao thì cũng có thá tháy đác không nháng là trình đá hác ván mà còn cá đáo đác làm ngái cáa há náa. Kián thác và đáo đác ván là hai điáu kián không thá thiáu cáa mát ngái cám bút trong ý nghĩa là làm văn hoá, dù á bát cá nái đâu và trong bát cá thái đái nào.

f. Mát sá đáng ká nháng ngái Viát láu vong, do bát đác dĩ phái tiáp xúc lâu dài vái môi tráng mái đáy nháng luán điáu tuyên truyán xáo trá tái quê nhà trác khi ra hái ngoái, đã bá nhiám nháng táách xáu cáa Cáng sán hái nào không hay. Mát trong các táách đó là óc tá hào dân tác thái quá đán đá cuáng ngátín, bát cháp sá thác là khá năng cáa mình không có là bao nhiêu.

Cháng hán, khi cá ai náu lán mát sá thác (đáu láng) ráng trong cuác chián tranh váa qua, Mián Nam Viát Nam kháng cá tái nguyán náo đáng ká đá đánh Cáng sán má chá đáa váo vián trá Má cáp cho mánh do nhu cáu Chián Tranh Viát Nam má Má lá ká chá chát thá láp tác thá náo cáng cá mát vái ngá i gián đá phán đái, cho nhán xát đá lá kháng áyáu ná cá vá sai sá thác. Há lý luán ráng ta cá nhán sá, vá nhán sá đá chánh lá ván quáy cáa ta. Nghe nhá ám háng đáu đáy cáa mát bái hác chánh trá cán bán má Cáng sán đá đám ra đáy cho dán cháng Mián Nam Viát Nam sau ngáy giái pháng: Đát ná cá ta giáu đáp, dán tác ta ánh háng... (32) Há quên ráng náu ta thiát sá cá khá náng (vát chát) thá cho dá Má cá bá rái ta báng cách cáp vián trá thá cáng mác xác há, mác má gái má ta phái thua cháy vát vá đán nhá váy? Chá vá quá tá háo vái tám náng vu vá cáa mánh đán đá kiáu cáng cháa táng tháy má Cáng sán đá xá đáy dán tác Viát Nam đán chá ngháu hán cáng cá nhá hián nay.

g. Ngá i á hái ngoái, nhát lá nháng ngá i đá lán tuái, đáu sao khi rái bá đát ná cá ra đá cáng đá mang theo mát sá tánh xáu cán bán cuá dán tác, đá rái khi sang đáy cá thá má phát huy: chia rá, khách bác lán nháu, thách lám lánh tá, kháng lo viát lách cho ra hán má chá lo chái bái, loá báp bán bá nái xá lá (báng nhá láu, xe hái trá gáp), loá báp ngá i trong ná cá đáng ngháu táng (báng nháng chuyán áo gám vá láng váng tián qua cáa sá)... Mát sá, nhá vào lánh cám ván kinh tá trá cá đáy cáa Má cháng Cáng sán Viát Nam, đá dáng nháng chuyán du lách vá thám quá nhá cáa mánh đá buán bán hay chuyán tián láu, kháng ít thá nháu cáng lám giáu cho cán bá, vián chác Cáng sán trong ná cá. Cá ngá i, vá quá tha thiát vái chuyán vá Viát Nam, đá kháng dám tá thái đá náo vái nháng vi phám nhán quyán hay bách hái tán giáu cáa Cáng sán trong ná cá, lá lá trong các sinh hoát cháng Cáng á hái ngoái, mián sao khái bá Cáng sán nám váng ghi sá đán rái trá thá khi há lán tán xách gái vá Viát Nam má thái. Lái cá ká ráng sác bánh sanh lám ra các sán phám ván nghá sao cho thiát háp gu vái Cáng sán bán nhá, vái hy váng nái ráng thá tráng lám án, buán bán vái Cáng sán sau náy, cho dá, đá lám chuyán đá đá, há đá phái nhán tám phán bái tánh chián háu nám xáa vá chà đáp lán sá thác, trong đá cá sá thác vá cuác Chián Tranh Viát Nam váa qua. (33)

Sá hoánh hánh cáa các thái xáu kinh nián náy táng cáng đá đá giái thách tái sao Viát Nam ta ngáy nay đáng rái vào há sáu cáa sá ngháu nán lác háu, chia rá vá nghi ká lán nháu đái đái kháng nhát phái, cho dá cháng ta cá trán cháy đán gác bián, chán trái náo đá náa. Vá náu đá náy cá thá tiáp dián, dán tác Viát Nam sá tá mánh đá vào chá diát váng bán cánh áng láng giáng Trung Hoa kháng lá đáng ngáy cáng bánh tráng thá lác sang các lán bang nhá bá hán nhá Hàn Quác, Viát Nam, Lào, Cám-Bát, Thái Lan, Mián Đán vá Nê-pan. Khi cánh giác mái ngá i vá nháng thái há, tát xáu náy cáa ngá i Viát Nam, ngá i viát kháng há cá ý đá nhá bái lá dán tác mánh —nhá nháng thián tái cháp má trong cáng đáng mánh ván nghá— má chá muán giáng lán mát táng chuáng cánh tánh cho tát cá nháng á đáng ngá má trong giác máng váng son ráng ngá i Viát cháng ta quá tái hoa, quá đác đá, đá rái lái uát tác, tác tái sao ván ná cá —má Mát Trán Giái Pháng Mián Nam Viát Nam trá cá đáy tháng ca cám lá "đá đán rái" —(34) ván cá cán lao đáo ghá gám, dán tác mánh ván cán trám luán, khá á nhá váy. Sá thát thá ngá i mánh cáng cháng cá tái cán lá bao so vái các dán tác bán nhá Trung Hoa, Đái Hàn, án Đá, vá nhát lá Nhát Bán. Vái ba cái thánh cáng lá tá trán đáng hác ván hay trong kinh doanh nhá má mánh luán hánh dián kái kháng nái lán đá cá cái gá đáng chú ý. (35) Đá lá cháa nái tái sá kián lá háu hát nháng ká thánh cáng náy —hián kháng cán mang quác tách Viát Nam náa cho đáu khi vá thám quá háng há cá thiát sá đá cá Cáng sán ban cho quy chá song tách (Viát-Má đá huá)— sau cáng cáng chá đác tám phác vá cho xá sá mái cáa há chá kháng máy khi cho đát ná cá Viát Nam. Chá cá nháng thái há, tát xáu cá tánh cách tá táng truyán đá lá cán á mái trong ta nhá lá mát di sán dán tác kháng thá tách rái, vá chánh vá thá má nó đá tác hái tái táng lai dán tác Viát

Nam rßt nhißu. (36) Dám xin các bßc thßc giß và quý vß có chút công tâm hãy giúp soi sáng đßng hßng vß nhßng gß tßt đßp mình đáng nên hßnh đßn và nhßng gß chßng hay ho mình nên bißt tß lßy làm xßu hß mà sßm tß bß. Thißt tßng, bên cßnh lòng tß hào vß dân tßc, chúng ta cßn phßi nhìn ra nhßng nhß cß đßm, nhßng thói hß, tßt xßu cßa mình. Thái đß vô tß, khách quan trong vßc phê phán, đánh giá là cßn thißt đß nhßn đßn lßi mình ngß hßu đßa đßn mßt phßn tßnh chân thành. Bßi vì có nhìn rõ đßc mình và có tß bißt mình chúng ta mßi tß sßa đßi đßc đß tißn lên Chân, Thißn, Mß. Trên thßc tß, phßi tu thân trßc đã rßi mßi mong tính tßi chuyßn tß gia, trß qußc và bình thiên hß. (37) Đßc Khßng Tß có nói: Ngßi quân tß hß bißt đßu lßi thì sßa đßi nhanh nhß gió. Thißt là xót xa khi toàn bß vßn mßnh đßt nßc Vißt Nam ngày nay lßi tuß thußc vào ý thßc vß câu nói trên, tßc là vào thành tâm, thißn chí sßa đßi bßc đßng sai trái mà, vì bßnh ngoan cß kéo dài tß hßn nßa thß kß qua, nhßng ngßi Cßng sßn đã dùng bßo lßc cßng ép dân tßc phßi đi theo. Ngßi i vißt bài này ßc mong rßng ngßi Vißt chúng ta khßp nßi sß sßm tìm đßp thußn tißn đß nhìn lßi mình trong gßng, sßa đßi bßt nhßng đßu sai trái kia, bßt tß hào xßng bßy đi, bßt kiêu căng đi, bßt nghi kß đi, bßt chßp nhßt đi, bßt chßi bßi nhau đi, đß rßi cùng nhau bßt tay tìm mßt lßi ra hßp lý cho đßt nßc, ngß hßu đem lßi hßnh phúc, ßm no cho hßng trißu đßng bào giß đây còn "điều linh nßi quê nhà đang chìm đßm." (38) Chß có lúc đó Vißt Nam mình mßi có hy vßng tißn lên theo kßp đà tißn hoá chung cßa nhân loßi trong thiên niên kß tßi.

Ghi chú:

Nßu quß dân tßc Vißt Nam ta có đßy đß nhßng đßc tính quý báu hßn hßn ngßi gßp bßi nhß yêu nßc, yêu ngßi, anh hùng bßt khußt, trung hßu đßm đang, cßn cßu khó vßt bßc, thông minh, tài trí, lanh lßi, kiên trì... thì sao lßch sß lßi lßm tang thßng và đßn nay tình trßng sa đßa, phân hoá hßu nhß không thß nào chßa trß đßc? Và đßi chißu vßi thß gißi, thßc trßng đßt nßc càng biß đất, thua sút hßn mßt đôi dân tßc mà lßch sß không lßm oai hùng nhß Vißt Nam.

Nguyễn Thuß & Trßn Minh Xuân, Tỉnh Thßn Vißt Nam, Mekong-Tßn nß, 1991.

(1) Nguyễn Gia Kißng, mßt thành viên cuß Nhóm Thông Lußn tßi Paris, Pháp Qußc, trong mßt bài báo nhan đß Phßi chăng nhân vßt Nguyễn Huß qua lßch sß đã đßc tôn vinh quá lß đßng trên Ngày Nay Minnesota ngày 31 tháng Mßi, 1997, đã đßt lßi vßn đß công lao và thành tích cßa Vua Quang Trung trong lßch sß, tß đßu hoài nghi rßng sß sách Vißt Nam, nhßt là Vißt Nam Sß Lßc cßa Trßn Trßng Kim, đã thßi phßng quá lß uy danh và đßm lßc cuß Quang Trung Đßi Đß, mßt trong nhßng vß anh hùng dân tßc vĩ đßi nhßt và đßc tôn thß nhßt qua bao trißu đßi và chß đß chính trß tßi Vißt Nam.

(2) Cßu Thißu Tßng Đß Mßu cuß Vißt Nam Cßng Hoà, ngßi giúp phe quân nhân lßt đß Tßng Thßng Ngô Đình Dißm hßi năm 1963, vißt quyßn Vißt Nam Máu Lßa Quê Hßng Tôi, mßt hßi ký cho hay tßi sao ông phßn bßi vß đß đßu tình thßn trßc đây cßa mình là Tßng Thßng Dißm đß đßng vß phe đßo chánh do Tßng Dßng Văn Minh cßm đßu. Phe đßo chánh đã gißt vß tßng thßng và bào đß cßa ông rßi lên cßm quyßn tßi Mißn Nam Vißt Nam. Các Tßng Trßn Văn Đôn, Nguyễn Chánh Thi và, gßn đây nhßt, Tôn Thßt Đßnh cũng vißt hßi ký vß cußc đßi binh nghißp và nhßng đóng góp cßa mình vào đßt nßc mà các vß đó đã giúp cho bßi trßn.

(3) Nhißu ngßi, sau khi tß Vißt Nam trß vß, đã giúp qußng cáo cho du lßch Vißt Nam. Có ngßi đã vißt cßnh nhßng bài báo dài khen ngßi nhßng đßi mßi tßi Cßng Sßn Vißt Nam ngày nay, vßi ngß ý rßng Vißt kißu hßi ngoßi nên thß vß thăm đßt nßc mßt phen. Tßt cßnh nhßng vißc làm này đßu nhân danh tß qußc và dân tßc.

(4) Xin xem Vißt Nam Văn Hoá Sß Cßng cßa Đào Duy Anh và Vißt Nam Sß Lßc cßa Trßn

Trở ng Kim.

(5) Đái vái ngái Má, các công trình sau khi tát nghiáp đái hác thiát đáng ká, vì há không đáng lái á mánh báng kiám đáng cá mà đánh giá cao nháng phát minh, nghiên cáu hoác sáng tác cuáng ngái mang báng cáp đó. Sinh viên các náoc khác đán du hác tái xá này láy đáng cá báng cáp xong tháng vá xá làm quan to, và coi nhá thoá mãn vái thành táu khoa báng cáa mình.

(6) Táng Giám Mác Phanxicô Xaviê Nguyán Văn Thuán, trong mát bài giáng nhan đá Tháp Đái Bánh đáng trên Táp san Đán Thân, tháng 5 & 6, 1999, gái đó là bánh phá tráng chián tháng. Tháp Đái Bánh là 10 thói há tát xáu cáa ngái Viát Nam mà theo tác giá thì nay đã bián thành nháng căn bánh háu nhá hát thuác cháa.

(7) Táng Giám Mác Nguyán Văn Thuán gái đó là bánh cá nhân chá nghĩa. (báđ).

(8) Theo Nguyán Thuá & Trán Minh Xuân, Cáng Sán Viát Nam chá tráng toàn dân phái ká tháa có phát trián nán văn minh rác rá cáa Viát Nam mà tián nhân đã đá lái. Phê phán chá tráng này, tác giá viát: Chá tráng rát đáp, nháng há [Cáng sán] lái tá hào chá có Đáng và Nhà Náoc Cáng Sán, chá có nán văn hác, văn nghá ôái n thác xã hái chá nghĩaá mái phát trián đáng truyán tháng dân tác mát cách trung thác và tát đáp, ngoài ra không mát ai khác. (sáđ).

(9) Cáu tá lánh Sá đoàn Nháy Dù cuá Quân Lác Viát Nam Cáng Hoà, Táng Lê Quang Láng, trong mát bài viát đáng trên Đác san Hoa Dù Denver, 30 tháng Tá năm 1998, đát nghi ván vá ý đá cáa vá táng tá lánh quân đái, Táng Tháng Nguyán Văn Thiáu, khi ông ra lánh xá lá đái đán vá vũ bão hàng đáu này cáa quân lác ra táng lá đoàn riêng rá trong nháng ngày cuái cùng cáa cuác chián tái Viát Nam. Tráng đó, Ông Thiáu cũng đã ra lánh buác mát đái đán vá vũ bão hàng đáu khác, Sá Đoàn Thuá Quân Lác Chián, phái cáp tác cùng vái Biát Đáng Quân và bá binh rút lui khái Vùng I Chián Thuát, làm cho sá đoàn này bá thiát hái rát náng vì phái háng cháu toàn bá gánh náng cáa mát cuác rút quân không có chuán bá. Nhiáu cáp chá huy TQLC táng vào sinh, ra tá đá tái chiám và giá váng táng tác đát cáa vùng giái tuyán khái tay Cáng sán trong Mùa Há Đá Láa, 1972, đã uát át sát khi bá đách bao vây và phác kích.

(10) [Đái u cán ghi nhán là Mián Nam Viát Nam đã không sáp đá chá vì nháng hành đáng có tính cách không ăn đáng cá thì đáp đá đó cáa cáu Táng Tháng Thiáu, mà vì chúng ta đã bá đáng minh Má bá rái. Mát khi Má đã bá rái rái, không ai —ká cángái anh hùng ôán trung báo quácá Nguyán Khoa Nam— có thá giá váng Mián Nam hay xoay chuyán tình thá trong giá phút đó, vì chúng ta đã quá tuá thuác vào vián trá Má. Ván náoc đã đán hái nhá váy, cho nên mình cũng khó trách cá riêng ai đáng cá.]

(11) Nhiáu ngái ván nghiá ráng Táng Tháng Thiáu đã chái khám Táng Minh Lán cho bá ghét, vì giáa khi cuác chián đáng khác liát và tình thán quân dân Viát Nam Cáng Hoà có lúc đáng lên cao, vá cáu lánh đáo cuác đáo chánh lát đá Táng Tháng Diám và cũng là lánh tá cáa cái gái là thành phán thá ba tái Mián Nam Viát Nam (mà Cáng Sán áa thích) lái há hào mát giái pháp hoà bình, vái chá tráng ráng Viát Nam Cáng Hoà nên đán pháng ngáng chián đáu mà tiáp tác tháng thuyát vái Viát Cáng là phía luôn luôn áp đáng chián thuát váa đánh váa đàm trong suát cuác Chián Tranh Viát Nam. Dĩ nhiên là Táng Minh đã quá tin vào phe Cáng Sán nên mái cháu nhán trách nhiám lánh đáo Viát Nam Cáng Hoà sau khi mát trong nháng phòng tuyán cuái cùng cáa phe chính phá là Xuân Lác, cách Sài Gòn 70 cây sá vá háng Đông Bác, đã mát — hay nói cho đáng hán là sau khi quân Cáng Sán, mát quá, đã bá không đánh Xuân Lác náa mà đi vòng vá phía Sài Gòn.

(12) Xin xem When Hell Was In Session (Rát Xuáng Âm Ty) cuá Jeremiah A. Denton, mát Đái tá Hái Quân Má táng bá Cáng Sán Bác Viát bát giam tái Nhà tù Hoá Lò Hà Nái sau khi phi cá cuá ông bá bán rái trên vùng trái Bác Viát trong Chián Tranh Viát Nam. Nhà xuát bán Traditional Press, Alabama.

(13) Tổng Giám Mục Nguyễn Văn Thuận gọi đây là bßnh bè phái chia rẽ. (bßd).

(14) Thành tựu lớn nhất về kiến trúc của Việt Nam cổ xưa là Thành Cổ Loa thời An Dương Vương Thục Phán mà nay đã bị thời gian và bao lớp sóng phßng và binh lửa tàn phá. Các tài liệu của Công Sơn Việt Nam mô tả thành xây trên một khu đất cao và rộng, diện tích 92 hecta, nằm trên bờ sông Hoàng Giang, gồm ba vòng thành theo hình xoắn tròn. Chu vi vòng ngoài 8km, vòng giữa 6,8km, vòng ba là 1,6km... Bß rộng chân luß 20m, rộng 4m, cao 12m. Giữa hai vòng thành, nơi xa nhất 400m, giữa các vòng thành có hào sâu có thể lưu thông bằng thuyền. Mßi luß có nhißu lối, nhißu ngõ thông nhau...

(15) Theo Trần Trọng Kim, người Việt Nam cũng có khi quß quyßt và hay bài bác nhßo chß. (sßd).

(16) Trong Nhßng Trần Đánh Lßch Sß Trong Chißn Tranh Việt Nam, 1963-1975 (Nhà xuất bản Đßi Nam, Hoa Kß), tác giả Nguyễn Đßc Phßng, khi đề cập đến Trần An Lộc, đã không hề nhắc nhß vai trò của Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhßy Dù là một đơn vị vô cùng thiện chiến và dũng tinh thiện chiến của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà. Nếu Biệt Cách Dù không nhßy vào giữ cố An Lộc thì làm sao có được hai câu thơ bất hß vinh danh: An Lộc đã a sß ghi chiến tích; Biệt Cách Dù vô qußc vong thân? Nên nhớ là đề soạn nên chương này, tác giả đã tham khảo tới 32 quyển sách, báo để liệt kê trong một thời gian dài nghiên cứu. Các hội ký hay từng thußt của phe ta và nhßng trận đánh lớn khác —nhß trận Qußng Trßng hßn— cũng vô pßhßi lợi lợi mất từng tuß theo người viết thußc màu áo, màu mũ nào.

(17) Thißt ra, từ lâu đã có Thuyết Việt Nho, một công trình nghiên cứu hết sức khoa học và nghiêm túc do Giáo sư Kim Đßnh Khßi soạn và thuyết minh qua 14 tác phẩm mà ông đã viết. Đßi khái, tác giả cho rằng văn minh và văn hoá Việt Nam có trước hay ít ra cũng đồng thời với văn minh và văn hoá Trung Hoa, bởi vì giòng gißng Việt (Bách Việt) từ phßng Bắc đã tiến vào Trung Hoa từ trước nên các trißu đßi của Vua Phßc Hi, Thßn Nông và Hußnh Đß. Sau đó Hoa tßc (tßc Hán tßc) tràn đến. Và sau trận đánh tại Trác Lộc giữa Hoàng Đß (lãnh đạo Hoa tßc) và Sĩ Vßu (lãnh đạo Viêm Việt tßc), Sĩ Vßu chiến nên gißng Viêm Việt lùi bước đến với phßng Nam để trở thành người Việt Nam ngày nay. Trong quyển Ngußn Gßc Văn Hoá Việt Nam, Giáo sư Kim Đßnh Khßi rõ ràng Việt Nho chỉ truyền nhân chế, dân quyßn, bình quyßn, bình quyßn nam nữ, quân bình tình lý hay là văn võ song hành.

(18) Sĩ chép rằng đßi Nhà Trần, sau nhßng trận đánh Chiêm Thành, quan quân Đßi Việt thời bßt đem về nhißc các cung nga, vũ nữ của Chiêm Thành. Các đßc sĩ văn hoá này đã truyßn bá nhß thußt Chiêm Thành tới Việt Nam qua các vũ điệu cung đình mà họ trình diễn, làm say mê ngây ngất trißu đình ta và làm cho ta phải ißt đến bßt chßc.

(19) Vào đúng lúc có Cuộc Đßu Xßo Ba-lê, Phan Châu Trinh đã gọi cho Vua Khßi Đßnh một bức thư dài, đßi khái ông hài lòng nhà vua là chú lo sống xa hoa, xa xỉ mßnh và chußng sß quß lý cho rõ mình là một đßng quân vôßng mà không hề để ý đến phúc lợi của dân tộc Việt Nam lúc đó đang nằm dưới ách đô hộ của dân Pháp. Bắc thời có tác đßng nhß một gáo nước lạnh tßt vào mặt mặt vô hoàng đß, mà vào thời đó nếu không phải là một nhà Tây học đßc Hßi Nhân Quyßn Pháp học thußn trißt đßnh Phan Châu Trinh thì không một sĩ phu Việt Nam đßng thời nào dám đến mặt.

(20) Nhißu người và tin rằng dân tộc Việt Nam mình đßc biết có khả năng xâm lược và làm họ họ bßt của họ thuyết đßo đßc hay ý thức họ chính trị nào đßc du nhập vào Việt Nam, cho dù đó là đßo lý Khßng Mßnh, họ thuyết dân chế Tây phßng hay ý thức họ Mác-xít Lê-nin-nít!

(21) Xin xem Vì sao tôi bỏ Quân Đoàn I của Táng Ngô Quang Tráng, đăng trong Táp chí Sóng Thán 1999, Ká Niám 45 Năm Thành Láp Thuá Quân Lác Chián Viát Nam Cáng Hoà.

(22) Cái thuá ban đầu của tôi, nghìn năm chưa ai quên. Thá Thá Lá.

(23) Hai triết gia vô thần Đức của thế kỷ 19 là Feuerbach và Nietzsche là những người rao giảng tin đồn Tháng Đức đã chết, và mọi giá trị truyền thống của con người theo đó cũng chết luôn. Họ đã không có Tháng Đức thì cuộc đời chúng ta có mục đích và ý nghĩa gì, và con người được phép làm mọi sự mà y muốn.

(24) Ai cũng phải nhìn nhận rằng, qua cuộc xung đột tại Việt Nam, Cộng Sản Việt Nam đã chứng tỏ họ thuác loài tàn ác nhất, nháu giái, và thành tích thá tiêu thiát là đi theo phương châm thành giát là máu hán bỏ sót, pháo kích bắn vào các khu dân cư (chá vì các khu này tình cờ nằm gần các căn cứ quân sự Mỹ hay Việt Nam Cộng Hoà), bắn giát dân lành vô tội ngay trong lúc họ đang chạy trốn Thán Chián Tranh do chính họ tạo ra, tạo nên những Đái Lá Kinh Hoàng và Quác Lá Máu vang danh trong lịch sử. Nhưng vì sao Ông Trái lại đi cho họ chiến thắng? Tại sao Ông Trái lại bắt những người cộng sản súng bắn vào dân lành và tạo ra cho dân tộc những chiến sĩ Quân Lác Việt Nam Cộng Hoà phải thua, phải chết thảm? Nếu còn phải đi tới "ngày phán xét cuối cùng" lúc đó Ông Trời mới chịu ra tay trừng phạt thì ai còn biết Ông Trời ở đâu?

(25) Thiên võng khô khô, sự nháu bất lực, nghĩa là Láu Trái là người không, tuy thế nhưng không ai có thể thoát ra được. Ý nói con người dù có thể thoát được luật pháp trần gian (nháu cộng đồng chính quyền nên khi bắt thế gian trừng trị) nhưng không thể thoát khỏi Láu Trái, bởi vì Tháng Đức chí công và đầy quyền năng sẽ trừng phạt những kẻ gian ác, cho dù kẻ đó hiện đang cộng quyán sinh sát trong tay.

(26) Một giáo sư trẻ của Cao Đáng Sài Gòn đã tâm sự với tôi về các giáo sinh của mình về tình hình trẻ con và trình độ học vấn của học sinh Miền Bắc Việt Nam thì ông là học sinh của bà trưởng đây.

(27) Người Việt Nam thì quê nhà hiện nay, có lẽ vì quá thiếu thốn nên họ ham học hỏi học hỏi vì cuộc đời tuy vất vả, luôn luôn đánh giá Việt kiều họ ngoại và thăm quê họ qua cách chi tiêu ráng hay họ phải mua máy ngái này. Tháng thay cho những Việt kiều nào thì không có là bao mà tình yêu quê họ đi đâu thì đi đâu ào ào biển ráng, sông dài và đi đâu bắt gặp, chi tiêu như giát như xê-rum phòng máu nên mọi người tháng xa xôi là đi Việt kiều họ kéo!

(28) Nguyễn Thuá & Trán Minh Xuân viết về khả năng học hỏi của con người văn hoá ngoài của dân tộc Việt Nam như sau: "Cái chết tuá, tinh hoa của các thủ du như họ không có đi tới để thấy hiện mà chỉ có cái phần đuôi của bã của họ tháng đó mọi tung hoành ngang dọc trên mặt đất này [Việt Nam]. Tóm lại, chúng ta chạy theo cái đuôi của mọi văn hoá bên ngoài mà không thấy sự nằm bắt được cái tinh lý do diáu của các luật lệ thì tháng ngoái lại." (sdd).

(29) Tôi làm tôi một cuốn, bút ký của Lê Văn Phúc. Nhà xuất bản Đái Nam, Hoa Kỳ.

(30) Cựu Phó Tổng Trưởng Nguyễn Cao Kỳ, trong một bài nói chuyện trước các chiến hữu Không Quân của ông cách nay vài năm tại Texas, đã hô hào mọi người cộng tác chính trị với Cộng Sản Việt Nam như là một cách để ngăn chặn Việt trong và ngoài nước cùng nhau bắt tay kiến tạo quê họ. Là hô hào của cựu Tổng Trưởng Không Quân đã lập tức bị những người Việt chúng ta kháp nái trên thế giới phản đối kịch liệt, cho là đón gió trời. Dù rằng họ thấy gian gần đây của Táng Ká đã có những tiếp xúc không chính thức với Hà Nội để mua của mát chế độ chính trị nào đó quê nhà, vì cựu Tổng Trưởng Không Quân Việt Nam Cộng Hoà, người từng đem máy bay ra oanh tạc Bắc Việt họ 1965, coi như không làm nên được chuyện gì khi qua sông qua vòng bên Mỹ. Có tin là một cựu tổng lãnh khác của Miền Nam Việt

Nam, Nguyễn Khánh, cũng đang thực hiện những cuộc phiêu lưu chính trị trong nước. Cũng như ông K, với cuộc trong lãnh này với tin rằng một ngày nào đó Công Sản sẽ phải cấn tay ông. Riêng cuộc Tổng Thống Dân Chủ Văn Minh thì đã công bố kế hoạch với sinh sống tại Việt Nam với Công Sản. Với cuộc trong bần sao trong có công sát hại một trong những đấng thờ lạy hai nhà nước của Công Sản là Tổng Thống Dân Chủ Miền Nam Việt Nam trong một cuộc đảo chánh hai năm 1963, nghĩ rằng mình đã có công đưa Việt Nam Công Hoà vào chế độ hàng không đưa quân Công Sản Bắc Việt hai tháng Tết năm 1975, tiết kiệm được nhiều xương máu cho cả đôi bên trong cuộc chiến.

(31) Bà Hồ Nh Ph, Hoa H Phu Nh n Li t Qu c Trong Vũ Tr , 1995 (Mrs. All Nations Universal, 1995), Giám Đ c Th m M Vi n H nh Ph c t i Houston, Texas, vì lý do c nh tranh ngh nghip, đã b m t t báo Vi t ng đi ph ng ch i b i liên t c. V ch nh m ki m ch bút t báo tr nh tr ng tuyên b : "Ch ng nào Bà H nh Ph c còn thì t báo chúng tôi v n còn," ý nói t báo này đ c sinh ra với s m ng ch i Bà H nh Ph c! Thi t là: "Truy n Kí u còn thì ti ng Vi t h y còn" (Ph m Qu nh), và "Tôi ch i b i, v y tôi hi n h u" (kí u Descartes).

(32) T t c nh ng tr i "h c t p c i t o" t i Mi n Nam Vi t Nam đ u có m t giáo trình 10 bài h c chính tr c b n cho sĩ quan, viên ch c "ng y" (t c ch đ Vi t Nam Công Hoà cũ), b t đ u b ng Bài S 1 "Đ t n c ta giàu đ p, dân t c ta anh hùng". Các bài còn l i là v cu c chi n đ u ch ng Th c dân Pháp và Đ qu c M , công cu c xây đ ng ch nghĩa xã h i, chính sách "khoan h ng nh n đ o" c a Chính ph Cách m ng (Công S n) dành cho "ngu quân, ngu quy n"... Trên lý thuy t, "c i t o viên" h c xong 10 bài này thì coi nh m n khoá và đ c tr v nguyên quán. Nh ng vì 10 bài này có xào t i, n u lui cũng ch lâu kho ng hai tháng cho nên không có ai đ c v , mà t t c đ u ph i l i t p t c "c i t o lao đ ng" cho đ n khi "th t s ti n b ". "C i t o lao đ ng" t c là đi lao đ ng kh sai t i đ ng ru ng hay núi r ng. Mu n đ c coi là th t s ti n b , c i t o viên ph i l i tr i t p trung t ba đ n năm hay m i năm hay lâu h n n a, th ng là tu s c n ng c a món "n máu" đ i với nh n dân (t c là Công S n) mà "c i t o viên" đã vay trong cu c chi n.

(33) Xin xem Paris By Night 40, ch đ M , cu Nhà Thuý Nga Paris. Giám đ c s n xu t là Tô Văn Lai; biên t p & gi i thi u ch ng trình là Nguyễn Ng c Ng n.

(34) Đo n cu i b n qu c thi u n c Công Hoà Mi n Nam Vi t Nam [Công S n Nam Vi t Nam] tr c ngày b chính đàn anh Công S n Bắc Vi t yêu đ u c a h th tiêu: V n n c đã đ n r i, nguy n hy sinh đ n cùng. Đ ng xây non n c sáng t i muôn đ i... Gi i Phóng Mi n Nam Hành Khúc.

(35) Nguyễn Thu & Tr n Minh Xuân: Chúng ta có th có m t đôi cá nh n thông minh, xu t s c, nh ng đ t o nên m t cái ti ng ch trên th c t không có m t đóng góp nào đáng giá. (sdd).

(36) Nguyễn Thu & Tr n Minh Xuân: "K không h t nh ng thói h t t x u c a ng i Vi t Nam. Đ n nay, nh ng thói x u đó càng tr nên l i u khi n c th gi i phát s ." (sdd). Trên th c t , t i h i ngo i đang có hi n t ng ch i ph ng ngu n g c Vi t Nam khi nào có th đ c, đi n hình là m t s ng i trong gi i ca sĩ chu ng sĩ di n. Ca sĩ hát ti ng Vi t Nam gì mà h đ c h i t i ngu n g c thì c khai mình là ng i Tàu! Vì sao đ c sinh ra và l n lên t i Vi t Nam, nói ti ng Vi t Nam t thu m i t lòng m , và nh có ng i Vi t Nam đ máu ra trong chi n tranh m i đ c qu c t cho đi t n n mà l i không dám nh n mình là ng i Vi t Nam? Té ra là vì s . Mà đ u gì làm cho m y ng i này ph i s ? H i t c là tr l i.

(37) Kh ng T : Tu thân, t gia, tr qu c, bình thiên h . Nghĩa là: Tr c h t ph i tu đ ng tánh tình đ tr thành ng i có đ o đ c. Sau đó m i tính t i chuy n qu n lý gia đ nh. K đó m i đem tài năng ra mà tr n c. Và sau cùng, khi đ t n c đã th nh v ng, ta m i tính đ n chuy n

mang lại an lạc, thanh bình cho tất cả mọi người trên thế gian.

(38) Lại nữa trong Chuyền Đồ Vĩ Túy của Lam Phàm ng.

Xem tiếp bài 2

Bài II

Như Nguyễn Huệ Th, người dch "Người Trung Quốc Xấu Xí" của Ba Däng đã giống träc, "Có thể gieo rắc lòng bình an như gieo rắc củn sách näy"... Quả thật là nhä väy, vì chä đäc bài giới thiệu của Phan Thanh Tâm thäi, chúng ta đã lầm phäi ngay điäu xa xót väi câu häi cay đäng: Chäng là người Việt cũng "xäu" đến đä đáng sợ nhä thế sao? Câu trä lại không thể khä quan hän vì nhä Saroyan Vann đã trình bày quá đäy đä và quá häu lý (phän l), mà chúng ta däu đào cái hä sâu bao nhiêu, tiếng väng của läi tä giác "Vua Mide mäc tại läa!!" cũng không thể läp liäm đäc. Väng, người Việt Nam đã trở nên thäm tä đäng, và biến thành đän đä thäm thäng - Đã đến lúc chúng ta phải chấp nhận sự thät, däu khäc nghĩät đến bao nhiêu.

Có thể tìm bä qua mặt bên sự kiện tranh chấp quyän lực chính trị bäng biến pháp quân sự giữa hai phe Quäc-Cäng, mà län khäi sự và buäi kết thúc (tä phäi có giữa hai phe lâm chiän) đã diễn ra cách đây hän nửa kä, quá 25 năm. Nói nhä thế không phải để 'chäy täi', đánh tráo trách nhiäm cho täp đoàn người cäng sự nä Hà Nội vä tình träng sa đäa của Việt Nam hiện tại.

Nhäng, bäi chúng ta cän trung träc, khách quan hän để nhìn vän đä tä nguän cäi, mà tác đäng đích thế c, quyät định träc tiếp đến vän mänh, trình bày lại đät näc, häu đänh hình, đänh tính läi diễn mäo, biến sự cäng người Việt Nam. Chúng ta nói vä diễn tiến nguy häi, häu quả lâu dài khi - nän giáo đäc nhân biến và dân tộc mà người Việt täi cän thiät đến bä hủy hoại và tiêu diệt. - Đäu mäi täi của người cäng sự nä là näi đây.

Chäng đến năm 1883, 1884, hai Hòa ước Quý Mùi và Giáp Tuất hợp thức hóa chä đä thäc dân Pháp ä Việt Nam, giới sĩ phu mäi có phän äng không chấp khuät phäc, nhäng ngay sau khi quân Pháp đánh chiếm Đà Nẵng, 1858; thành Chí Hoà, ba tỉnh Miền Tây Nam Bộ, 1861, tä Nam ra Bộ, Träng Đänh, Nguyễn Trung Träc, Nguyễn Huệ Huân, Trần Cao Vân, Thái Phiên, Tôn Thất Thäng, Phan Đình Phùng, Cao Thäng, Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Thiän Thuät... đã thế ngä lãnh quân binh, phải hợp väi nhäng vä vua minh duä Duy Tân, Hàm Nghi liên lũy chäng Tây xâm, giúp vua, cứu dân, giữ näc. Trí thức quan läi cũng không thiäu trí tuä vän kiän hoäc dũng khí bän lãnh đä thúc đäc triäu đình cäi cách, hoäc cùng đành tät thäu hy sinh, tä lòng tän trung báo quäc, trình bày hợp của Nguyễn Träng Tô, Phan Thanh Giän, Hoàng Diäu. Và đänh cao trung dũng Kä Sĩ Việt Nam đäc đánh däu bäi cái chät bi tráng của mäi ba Liät Sĩ Quäc Dân Đäng näi pháp träng Yên Bái, 17 tháng 6, 1930. Thế nhäng, năm mäi năm sau, hän nửa thế kä đäc thế lãnh "häc thuät" Tây phương, näi phương tây hàng đäu của tä chäc và kä thuät cao, phía Tây- Âu väi Mä, Pháp, phía Đông-Âu väi Nga, Đäc - cuäi cùng, tiếng than xä cät đã vang lên vô väng - Kä sĩ nay ä phương nào? Kä sĩ nào thế y đâu?! Tình träng bi thäm näy hän phải có mặt đâu mäi. Đäu mäi tiên khäi và đäc nhät: Người Việt thế kä qua đã hän thiäu mặt nän QUäc Häc. Và đäng cäng sự nä Hà Nội là thế phäm hàng đäu của "sä nghĩäp tại häa"- thay thế nän quäc häc khän thiät näy bäng mặt kä sách mäo danh xã häi, mät nhät tä nhäng tay sát nhân siêu đäng. Chúng ta hãy xem thuät "đäy người" của cán bä cäng sự nä đä tam quốc tä.

Do quá khán đán, quán bách trong cuác sáng, nên con ngái sá đông luôn cán phép lá và ân huá mà thác tái trán thá lái không thá nào đáp áng đác, náu không muán nói còn táo nên nguy bián trám tráng hán. Thá nên, các tôn giáo đã đác các bác đái trí, tá nhân khai sáng và mãi tán tái cùng nái khá con ngái. Chúng ta có thá nói chác nhá thá mà không sá sai lám. Nháng ngái cáng sán lái ngang ngác phá nhán nhu cáu sinh tá náy, há khinh miát đánh giá tôn giáo nhá là mát hình thái tái tá tinh thán, loái "thuác phián cáa nhân dân", và quyát tâm trá liáu cán say thuác náy báng bián pháp báo lác. Sau khi thanh toán "ông trái" - không đáng mát chá viát hoa, và cáng ép ngái dân vào ngác tát lách sá láy lái đám máu (phán l), ngái cáng sán (cáng sán Á Châu ván là ká theo hác xuát sác, cáng sán Viát Nam lái là "đánh cao trí tuá siêu viát" cáa quá trình thá huán khác hái náy) tra vào tay nhân dân mát "ân huá" đác đáa nháng cũng thích háp vál tính ác tá thân cáa ngái - quyán giát ngái - đác bián há vì mác đích, yêu cáu cáa chá nghĩa và chá đá. Và giái i giái là "ká sĩ" thêm mát lán đác "ván đáng cách máng": Tá, Đáng vinh quang xây xác quân thù... Tián Quân Ca cáa Văn Cao", đán Giát! Giát! Giát!...

Bàn tay không phút nghá

Đá ruáng đáng thêm tát

Lúa thêm xanh - Chá Lan Viên

Trong hán năm mái năm, cán bá cáng sán đã cáng ép, thác táp buác ngái dân nhiám thói quen - mát bán năng thá hai - sáng cùng cánh giái cáa sá ác và hóa thân nên tính ác. Quá trình tàn nhán náy không loái trá đán cá tình tháng, trái tim ngái má - tát cá đáng bá "chính trá hóa":

Bám tháng con nên bám yêu đáng chí

Bám quý con nên bám mán anh em - Tá Háu

Hoác giây phút linh thiêng cáa cuác tán sinh - khi ngái sán phá lâm bán - đác so sánh, đánh giá nhá đáng tác bán giát mát loái quân thù tàn tá

Tao đánh máy hân hoan nhá sinh đá

Và linh thiêng nhá xây đáng ká đài - Chá Lan Viên

Đá cuái cùng hoàn tát nên "con ngái xã hái chá nghĩa" vái nái ngu muái mê thiáp theo hình ánh cáa mát "lánh tá tôn giáo mái",

Tháng cha, tháng má, tháng cháng,

Tháng mình tháng mát, tháng ông tháng mái!! - Tá Háu

"ÔNG" chính là "Stalin, tên giát ngái" ghê tám nhát cáa lách sá nhân loái vái thành tích 20 triáu ngái Nga và nháng dân tác tháng thuác đá quác sá-viát, chát đái tay y trong 29 năm cám quyán. Hoác, mát máu mác khác gán gái, quen thuác hán, Mao Trách Đông vái "tính sáng táo vô sán", dùng xe hát rác đá đán xác ngái, chá mát thành phá Nam Kinh sau mát lán Háng Vá Binh xuáng đáng biáu đáng lác láng năm 1965. Trác nháng đánh cao tháng lái náy, ba ngàn ngái Huá bá chôn sáng trong Tát Máu Thân, 1968, hoác 800 bá đái mián Bác cáa sá đoàn 308 bá tan xác bái mát pass B52 nái mát trán Khe Sanh cuái năm 1967, (do thác hián âm máu thí quân, đánh lác háng Táng Westmoreland, đá đát tháng lái trong lán tán công đáu năm 1968) không há làm Võ Nguyên Giáp chánh lòng, nên ba mái năm sau, khi nhác lái vái ngái Má, y ván hân hoan giáng giáng tá đác vá mát "chán tháng Khe Sanh, Máu Thân 1968".

Vâng, khi giát ngái đã là mát "sá nghiáp", máu ngái là "chát men vinh quang", xác chát cáa đáng bào mình là món hàng phái trá giá báng nháng tá giáy bác mái đác phép đem chôn (Xác ngái chát vát biên trôi vào bãi bián Vũng Tàu nhân ngày giá Nguyên Háng, Thá Trán Mánh Háo) - chá "xáu xí" có còn đá nghĩa đá gái đán "ngái Viát Nam" náa hay không. Tuy nhiên,

trong khi đó, vän còn mät sä ngäi i không nhä - Lä tät nhiên cũng là "ngäi i Viät Nam ta" tung hô, ngäi ca và cä công bät chänh cä nhäng kä "xäu xí cách mäng vô sän tiên tiän" kia.

Và vä phía cäng hòa, trách nhiäm däy ngäi i đäc trao gäi vào tay nhäng viên cai, đäi mà cùng đích "vô nghiäp" không gì hän là mät vài mäu kim loäi hình ngôi sao đäc đeo lên cä áo, đä có "uy tín" chiäm giä nhiäm vä "đäc trách văn hóa", nên thành "thän täng tuäi trä" väi kä thuät cao giäi tä vi, chän gà chäi và đánh bài mät chänh cä. Bài viät cäa Phan Thanh Tâm sau đây e räng không đä vào đâu.

Väch Áo Cho Mäi Ngäi i Cùng Xem

PHAN THANH TÂM

Tät khoe ra, xäu xa đäy läi và nhät đänh không có chuyän väch áo cho ngäi i xem läng. Đó là phäng châm cäa phe ta. Täi sao väy? Tä cho là thuäc dòng giäng con räng cháu tiên, và có quá khä hän bän ngàn năm vẫn hiän nên ngäi i mình lúc nào cũng tät, cũng bänh, cũng anh hùng, xuät chúng. Hä nói täi ngäi i ngoäi quäc thì xäch mé, träch thäng; gäi hä bäng thäng, bäng con. Và näc VN phäi là minh châu träi đäng, là bó đuäc soi đäng. Tuy nhiên gän đây, có đä luän lên tiäng là phäi xét läi cái ý täng tä tôn, tä đäi, ngäng cuäng đó. Hä cho räng cä hät ca và, näng biän dân täc mình mät cách lä liäu nhä väy hoäi thì ta sä mãi mãi ngät ngä nhä con gà mäc däy thun. Chäc hän phäi có vän đä, có träc träc đäu đó vì tài khôn nhä väy mà chäa ra cái con gì cä trong khi các näc lân bang ä Đông-Nam Á nay đã là con cäp, con beo, con sä tä räi. Cái hay ä chä, ngäi i täo ra đä luän là mät nhà thä häi nhä ä Saigon, du häc ä Nhät năm 1966, đänh cä ä Pháp năm 1969, trong khi sang Tàu, vä đäc mät cuän sách khiän ông 'thích thú quá cä' và ông nghĩ räng "bät cä ngäi i VN nào khác đäc đäc, bäo đäm cũng sä thích thú" nhä ông. Ông tin räng quyän sách sä "giúp nhìn läi mà đánh giá bän thân, dân täc và văn hóa cäa mình trong giai đänh hiän nay". Vì thiän ý, ông bä công ra đäch và mong có nhiäu ngäi i đäc. Nhà xuät bản Chân Mây Cuäi Träi phát hành bän đäch län đäu tiên täi Paris năm 1998. Cuän sách đäc đän tiäp näng häu. Giäi báo chí đua nhau nói vä nó. Nhà xuät bän Văn Nghä ä quän Cam, thä đô cäa ngäi i tä nän, häng äng in läi và quyän sách đäc coi là bán chäy trong năm 1999.

Nhà báo Lê Đình Điäu, träc khi qua đäi, trong khi näm trên giäng bänh, viät bài điäm sách đäng trên Thä Kä 21 sä tháng 4/99: "Đäc Ngäi i Trung Quäc Xäu Xí cäa Bá Đäng, ngäi i VN nào cũng liên täng đän viäc đây là chuyän cäa mình. Có lä chä thay cái täa là Ngäi i Viät Nam Xäu Xí cuän sách cũng vän có ý nghĩa. Phäi chäng đó là lý do nhà thä Nguyän Häi Thä bä thì giä, công säc ra đäch cuän sách sang Viät ngä?" Trä läi câu häi cäa nhà phê bình văn häc Đäng Tiän, đäng trong Viät Mercury, đäch giä, tên thät là Nguyän Khôi Minh, sinh năm 1945 täi Hà Bäc nói, sä đäi là thuäc đäng đä tät. Có chäng tai cũng phäi nói. Ông tâm sä, "không đäc quyän sách này có khi đä phäi nghĩ ngäng läi thôi; còn chäng may đäc có thä sä bä đau khä nhiäu hän là thích thú".

Trong bài phäng vän häi tháng 10/99 này, khi đä cäp vä nhäng cuän sách nhä Ngäi i Viät Đäng Yêu, Ngäi i Viät Cao Quý, đäch giä, đã có bäy täp thä xuät bän ä ngoäi quäc tä năm 1968, cho biät, "Đä là chuyän ngäng cä đäi. ä nhäng näc tiên tiän giàu mänh, chäa có näc nào bäc thäm dân täc mình mät cách lä bäch nhä thä cä. Ngäi i Mä, ngäi i Nhät, ngäi i Pháp, ngäi i Đäi Hàn đäu chä có nhäng sách nói lên khuyät điäm, nhäng cái täi đä cäa dân täc, đät näc mình. Bäy giä đän läng täng Trung Quäc. Cuän Ngäi i Trung Quäc Xäu Xí xuät bän ban đäu ä Đäi Loan; sau đó đäc tái bän ä läc đäa. Hä đã biät nghĩ, tuy là một näc län, văn hóa lâu đäi, nhäng näu

có mãi ra rồi về nhưng cái vĩ đại thì theo nhá báo Bá Đáng, tác giả cuốn sách, Trung Hoa sẽ đi đến chỗ diệt vong mà thôi".

Nhà thơ Nguyễn Hái Thá, trong phần lời ngái dách viết, ngay sau khi từ Trung Quốc về đến VN, ông đã đưa ra bốn sao cho một ngái bạn là Hà Nội và đồng viên ngái này dách ra tiếng Việt. Một của Trung Hoa Công Sơn đã chấp nhận cuốn sách. Ngái Âu Má cũng thế, thì không có lý do gì ngái VN lại không thế được được nó, cho dù không phải để học hỏi, mà có thể vì hiểu quá, thông tin về một nước láng giềng. Hơn năm năm, ông đã hy vọng là cuốn sách sẽ xuất hiện tại VN; nhưng cho đến nay, ngái trong nước vẫn chưa được được. Theo dách giả, cuốn sách sẽ rất có ích cho tất cả các công đồng có liên quan ít nhiều đến văn hóa Trung Quốc. Chắc chắn tác giả Bá Đáng là một người phê phán dân tộc, phê phán để đưa bóng về phía những các khuyát điểm, sai trái của mình.

Đác ngái rồi ngái má đến ta

Tác giả Bá Đáng, là nhà báo, nhà văn, nhà thơ và là sĩ gia, sinh năm 1920, chuyển sang Đài Loan năm 1949, tù 10 năm vì các bài viết bị xem là phản thời đại. Ra tù ông đi đến thuyết về hiện tượng Ngái Trung Quốc Xáu Xí. Cuốn sách gồm những bài nói chuyện của ông và của những ngái tranh luận với ông. Có ngái cho rằng người không được được sách của Bá Đáng là một sự thất bại thời đại. Sách hợp đến, hơn chuyển chuyển của Kim Dung, vì nó khiến thiên hạ phải: được ngái rồi ngái má đến ta. Thấy sao nó giống dá y cà. Giống dá sá. Theo ông, văn hóa Trung Hoa đã biến thành một đám nước chết, càng lâu càng thái, thành một vì thế ngái rồi. Đác tính rõ nhất của ngái Trung Quốc là đá bẩn, hơn loạn, hơn ào. Có nhiều người, người ngái Trung Quốc đến là những ngái khác đến đi.

Bát kể là chân trời góc biển nào họ có ngái Trung Quốc là có chuyện xé nhau. Một ngái Trung Quốc đến là một con ráng, nói năng vanh vách, còn họ là bên trên chỗ chỗ thì một cái là tất được một trời, đá thì tài trợ quốc bình thiên hạ có đá. Nhưng người ba ngái Trung Quốc hợp lại với nhau, ba con ráng này lại biến thành một con heo, một con giò. Ngái Trung Quốc vĩnh viễn không đoàn kết được. Một ngái lại còn có đá lý do để có thể viết một quyển sách nói tại sao họ lại không đoàn kết. Bát cả xã hội ngái Hoa nào ít nhất cũng phải có 365 phe phái tìm cách tiêu diệt lẫn nhau. Họ chia biệt tổ má quan trọng của sự hợp tác; nhưng họ có thể viết ngay cho anh xem một quyển sách nói tại sao chuyện đoàn kết, hay họ đến Tháng Đá cũng có thể khác được. Nhưng thói xấu đó đã thâm căn cố đế. Cái loại triát học xáu xáu nhau đó lại đưa ra rằng chúng ta một hành vi để thù khác: chết cũng không chịu nhận lại. Họ thích nói khoác, nói suông, nói dối, nói láo, nói những để được được. Họ có dính đến lập trường chính trị hay tranh quyền đoạt lợi là những lại nói được được sự được được ra vô hạn đến.

Ngái Trung Quốc sẽ ngái Má cũng vậy, nào cánh tay, cánh họ, trung lập, để lập, thiên tài, trung, trung thiên họ, họ thiên trung vân vân và vân vân, chuyển biệt để ngái nào mà mờ. Ngái này đến với kẻ nào đưa mang một cái thù như nó giống mình. Thế không hiểu là thế dân tộc gì? Đến với với ngái Trung Quốc thì họ nhất không phải là ngái nước ngoài, mà chính là ngái Trung Quốc với nhau. Bán rồi, háng đưa ngái Trung Quốc lại không phải là ngái Má mà là ngái Hoa. Ngái Tây Phương có thể đánh nhau về đến rồi với với biệt tay nhau, nhưng ngái Trung Quốc đã đánh nhau rồi thì có họ hơn một để, thậm chí có khi báo thù đến ba đời cũng chưa hết. Sự tranh chấp trong cái vũ trụ này quá tự nhiên sinh ra tâm lý của họ. Một một để khỏe khoắn, còn một khác thì, ích kỷ; không có can đảm dám khen ngái khác, chỉ có dũng khí dùng để để kích kẻ khác; chỉ biết sau lưng; yêu thì sẽ chúng cái, ghét thì sẽ chúng thù. Họ vĩnh viễn không thể nào so sánh được với ngái Do Thái, chỉ cần so sánh với ngái Nhật, ngái Đái Hàn là cũng thấy thua tại cả trăm nghìn năm ánh sáng rồi.

Ngái Trung Quốc sẽ sống để mô phỏng trên đời. Cái não trống rỗng này đã nuôi dưỡng bao

nhieu báo chúa, làm tám cho bao nhiêu báo quan. Vì vậy báo chúa, báo quan không bao giờ bá tiêu diệt, và đã biến dân tộc Trung Quốc thành một dân tộc hèn mán. Sự táng táng, óc suy xét, duy cáu giữ trí thức bóp chết, xáng. Trong 4000 năm, tộc Kháng Tá trá đi, không còn có một nhà táng nào lớn náa. Cái há táng văn hóa, cái há táng thời làm cho người Trung Quốc xấu xí, không thể dùng duy cáa mình giữ quyát, phải bắt chác, phải dùng cái duy cáa kẻ khác; lên lên trong tham ô, hán loán, chiến tranh, giết chác, bán cùng, cho nên chúng bao giờ có cám giác an toàn, lúc nào cũng hoảng hát, lo âu. Trung Quốc đi nátích ráng thá, lâu đời thá mà người Trung Quốc lại có một tâm địa thát háp hái, không muốn ai hán mình. Phải chăng Tháng Đế đã phú cho chúng ta có một nái tâm xấu xa?

Trên đây là những đáan trích các ý táng tán mán trong sách của nhà báo Bá Dáng. Ai cũng biết, gán mác thì đen, gán đèn thì sáng. Hán một ngàn năm đô há, lại sáng sát nát kánh thá, chúng ta gán bán mà chúng hôi tanh mùi bán? Há sao ta vội hay ta tá hán thì chúng có gì lạ. Lại náa, mọi dân tộc có một bánh tráng xã hái. Bánh tráng của ta cũng thêm bánh tráng của anh bán láng giáng thì chắc phải hát thuác cháa; hán gì nác ta lúc nào cũng loay hoay như gà mác đá, lát bắt đi sau thiên há. Nếu văn hóa Trung Hoa đã biến thành một cái há táng thời thì văn hóa ta là cái há gì? Há vàng hay là há mám thời? Còn Người VN ra sao? Thá nhìn thoáng vào gáng xem.

Máu người Việt Nam

Trong cuốn Việt Nam Sử Lác của Trần Trọng Kim có đoán tính tình người VN trước năm 1930 như sau: Vá đáng trí tuệ và tính tình, thì người VN có các tính tốt và các tính xấu. Đái khái thì trí tuệ mình mán, hác chóng hiểu, khéo chân tay, hiểu người sáng dạ, như lâu, lý sánh, nghĩa, lễ, trí, tin làm năm đáng cho sá ăn. Tuy vậy cũng có hay tính tình vát, cũng có khi quá quyát, và hay bài bác chánh o. Tháng thì nhát nhát, hay khiáp sá và muán sá hòa bình nhưng mà đi trán mác thì cũng có can đám, biết giữ káluát. Tâm địa thì nông nái, hay làm liều, không kiên nhẫn, hay khoe khoang, và áa trang hoàng bá ngoài, hiểu danh vọng, thích chái bái, mê cá bác. Hay tin ma, tin quá, sùng sá báai nhưng mà ván không hiểu tin tôn giáo nào cá. Kiêu ngáo và hay nói khoác, nhưng có lòng nhân, biết tháng người và hay nhán. Đán bà thì hay làm láng và hay đám đáng, khéo chân, khéo tay, làm đác đá mọi việc mà lại biết lý việc gia đáng làm tráng, hát lòng chiều chuộng, nuôi con, tháng giữ đác các đác tính rất quý là tiết, nghĩa, cán, kiám.

Vái máu người nói trên và náu cho ráng, văn hóa là sinh hoạt, ta không hiểu văn hóa ta là văn hóa gì, lại có thể sán sinh một tay gian hùng nhưng rất thành công như Trần Thủ Đá. Việt Nam Sử Lác của học giả Trần Trọng Kim cho biết, vì cát gây đáng cáng hiáp cho nhà Trần, dù tàn báo đán đâu Trần Thủ Đá cũng làm cho đác. Ông đã chôn sáng cáng giáng há Lý. Trần cá đó, Trần Thủ Đá nói với vua Lý Huệ Tông, tuy đã bángôi vua, xuất gia đi tu, một câu đá đái "nhá cá thì phải nhá cá rá cái". Trong khi đó, Nguyễn Trái, đái công thán của vua Lê Lợi, thá o ra Bình Ngô Đái Cáo, một bán văn cháng giá trị, và là tác gáng câu đáy tình người "Tháng người như thá tháng thân", trong táp Gia Huán Ca, thì lại bángiát cá há vì bángiát tái là dùng người thiáp đáp và giữ thá, Nguyễn Thá Lá, đá máu hái nhà vua.

Cá Hoàng Văn Chí, trong cuốn tá Thác Dân đán Cáng Sán cho biết, vào những năm 1954 và 1956, khi Cáng Sán Việt Nam đem chiến thuật "Cái Cách Ruáng Đát" của Mao Trạch Đông, áp đáng tái Bác Việt, mọi tháy người mình sao lại có đáu óc nô đá vậy. Đúng như cá Trần Trọng Kim phê bình: "táng táng cho chí công việc làm, điáu gì mình cũng lý Tàu làm gáng. Há ai bắt chác đác Tàu là giữ, không bắt chác đác là đá". Mà theo Bá Dáng, Trung Quốc hiện tại còn là một nác dã man nguyên thủy, thì việc Cáng Sán Việt Nam đáa ra pháng châm: "thángiát mái người vô tái còn hán đá thoát một kẻ thù" trong khi phát đáng chiến đấu cháng long trái là

đồng nói trên cũng là điều hiển nhiên thôi. Các nước vẫn minh thì khác. Nguyên tắc luật pháp của họ là: tha tha lăm hăm bét lăm.

Một khác, trên sân khấu chính trị nước ta có một "diễn viên kỳ tài", chính của nhà văn Vũ Thị Hiền khi nói về Hồ Chí Minh, một người làm cách mạng chuyên nghiệp, được huấn luyện tại Nga, tên thật là Nguyễn Sinh Cung. Ông tỉn, ông thoái, khi hai bác, khi ba bác, khi khóc, khi cười, biến hóa khôn lường. Các thế giới đều nghe danh ông. Cho đến nay chưa ai biết rõ về con đường bác đi. Theo giáo sư Nga Anatoli Sokolov, chuyên viên Liên Xô về Việt Nam Học, tại Trung Tâm Nghiên Cứu Đông Phương học của Viện Khoa, trong cuốn dĩ hồ t dĩng của Hồ Chí Minh, ông có trên 150 bí danh. Để cho "chính nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi trên đất nước ta và trên toàn thế giới" ông sẵn sàng mua chiếc thuyền gỗ "đưa phiến đất sạch của dãy Trường Sơn" hay phiến "đánh Mỏ đến người VN cuối cùng". Không hiểu khí thiêng sông núi VN thế nào mà lại có thể hun đúc một con người kỳ bí như vậy? Ông đã gây ra bao cuộc bạo loạn, chết chóc.

Hồi thập niên 60, có bài Tâm Ca Số Năm của Phạm Duy mang tên Để Lại Cho Em nói lên thực tế của đất nước: "bây giờ chúng còn là một mảnh đất chia cắt, cày xới lên bom đạn. Hồn thù nhân danh chính nghĩa, báo thù vĩnh vang báo thù"; và "Đường về trường lại nghe người". Thơ họ đàn anh cho đến "những giờ đi, đi hèn, và vắng người". Bài hát lưu hành ở miền Nam rơi rớt vào quên lãng, báo chí thời kỳ xe tăng, máy bay, hỏa tiễn, AK, M16. Vũ khí này được cung cấp bởi các nước đồng minh của hai miền Nam Bắc. Đó là họ quyết của việc tìm đường cứu nước của bác tiến bộ. Kề đi Tàu, đi Nga, người đi Tây, đi Nhật, đi Mỹ. Ai cũng cho là thu được mình mang về là thu được tiền; nhưng vì muốn được quyền trị nước nên VN thành chỗ thế lực của cuộc chiến tranh lạnh.

Trong ba mươi năm nay chỉ nhìn thấy ngày, nước nước con sông Bến Hải trôi ra bắc theo Nga, theo Tàu; nước bên này chảy lại bắc dòng vào Tây, vào Mỹ. Cuộc cùng miền Nam sụp đổ vì họ điếm tặc. Hoa Kỳ rút lui cam kết, ngừng viện trợ. Chính hai tháng Ba và Tư năm 1975, chúng tan tành. Khôn sáng, mạng chết. Trường tá cao chây xa bay, tìm đường thoát thân. Trong lúc trời đất nước cơn gió bụi mịt mờ nhân tài, khôn lạnh thì nhieu như lá mùa thu, còn tuấn kiệt thì như sao mai bụi rậm. Có bao nhiêu người đồng lòng chịu chết, chịu tù, chịu nhục, chịu chia xẻ với thu được cấp? Anh hùng đất phỉ hiếm. Điều đó dĩ nhiên. Nhưng đâu rồi câu hát "Dân ta hãy anh dũng, dân ta vẫn oai hùng, dân ta dù nguy hiểm không nao"?

Ngày 30/4/1975 là ngày phiến bày rõ ràng trước mắt của cấp lãnh đạo hai miền: miền Nam hèn kém, miền Bắc xỏ o trá, điếm tặc, đưa óc nô lệ. Sau khi chiếm Sài Gòn, người Cộng Sản tìm cách tiêu diệt các thành phần tinh nhuệ bằng học tập cải tạo và vết tày của miền Nam một cách có hệ thống bằng hai chính quyền lý. Họ lấy đất sách báo và cảm hóa trở các sản phẩm văn hóa cũ như thời Tiền Thục Hoàng. Họ xóa bỏ căn cứ của dân miền Nam. Dân miền nam không thấy được gì phóng mà thấy mình là dân báo, bằng người anh em làm nhóc, trở thù vì thế mới có chuyện người Việt dù chết vẫn tìm cách lao động ra biển, làm mồi cho họ ăn, cho sống đời. Đến ngày "cái chết đến nỗi biết đi cũng còn muốn báo nước ra đi"? Dân tộc VN, có quá khổ dài lâu; anh em như thế chân tay, sao lại không thấy chung với nhau, mà lại đi ra ngoài người sáng với thiên hạ?

Con Rồng Cháu Tiên?

Sau thế chiến hai, chính trong vòng 20 năm, hai nước chỉ nhìn báo, Đức và Nhật đã phục hồi nhanh chóng, trở thành cường quốc kinh tế. Ông Bá Di Ngô đã ví dụ, "chính khác nào, một anh khờ ngốc ba đầu sáu tay, dùng một cái búa đánh gục xương đất, một lúc sau tất cả họ tỉnh nh, đứng dậy phiến quần áo báo đi, vẫn đứng đường là một họ o hán". Còn nước ta, Việt Nam là một nước nghèo. Để sẵn nói chung so với các nước Đông Nam Á hãy còn thấp. Tuy theo tin báo, hiện đã có 39.000 thuê bao Internet nhưng nhà nước lại tăng cường kiểm soát các báo chí đường

Nhưng vì ở Nam cực là nơi quạnh vắng trong vòng chòm tinh, cũng hoang mang lúng túng chừng kém các cậu nhà Nho cách đây một thế kỷ là vì ta không biết mình biết ta. Ta cũng có một cuốn Ngẫu nhiên Viển Xảo Xí để "nôn ra để cho cậu nhớn ngẫm nghĩ đến trong ruột", rồi tìm ăn nhớn ngẫm nghĩ có chút dinh dưỡng tinh, giúp ta có thể tiếp nhận tinh. Bởi chuyện tiếp kiêu hãnh, giãy rách giãy lầy lầy hay đối cho sạch rạch cho thắm, thế nên thế nên nói lên nhớn ngẫm nghĩ hỏi cậu a dân tộc mình, để cùng nhau cùng ở tinh. Trồng cây thắm năm mới cũng là trồng cây thắm thế kỷ và thiên niên kỷ mới, nhân loại đang tiến nhanh tiến mạnh trong cuộc cách mạng thông tin, chúng ta phải đi lên. Chòm thì chết. Trong khi chết đi có cuốn sách nhỏ vụn, chúng ta hãy hệ nhau vụn áo cho mới ngẫm nghĩ cùng xem, nếu không, thay vì Con Rồng Cháu Tiên là trở thành con khùng cháu điên mới. Phải không quý v?